

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 1679 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 28 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Trả lời kiến nghị của cử tri

**trình tại Kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII
nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 222/BC-HĐND ngày 12/6/2023 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Cao Bằng về tổng hợp kiến nghị của cử tri trình tại Kỳ họp thứ 14 HĐND tỉnh khóa XVII nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) báo cáo như sau:

I. NÔNG - LÂM NGHIỆP

1. Cử tri huyện Hòa An kiến nghị

Hiện nay trên địa bàn xã Nguyễn Huệ nhiều khu vực là rừng khoanh nuôi bảo vệ nhưng cây cối thừa thót, thậm chí một số khu vực số lượng cây không đáng kể chủ yếu là cây bụi, mọc hoang gây lãng phí. Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét đề xuất điều chỉnh các quy định để người dân được chuyển sang trồng rừng sản xuất phát triển kinh tế.

Trả lời:

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang triển khai thực hiện Dự án Bảo vệ Phát triển rừng giai đoạn 2021 - 2025, trong đó có trồng rừng tập trung, trồng một triệu cây phân tán; thực hiện nhiệm vụ trồng rừng thay thế. Vì vậy, đang rất cần các tổ chức và cá nhân tham gia trồng rừng.

Tuy nhiên, câu hỏi của cử tri chưa rõ ràng. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND xã Nguyễn Huệ xác định cụ thể các vị trí “...cây cối thừa thớt, thậm chí một số khu vực là cây bụi, mọc hoang...”; đồng thời, chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn kiểm tra thực địa để đánh giá, xác định chính xác hiện trạng từng vị trí và tư vấn cho các chủ rừng thực hiện công tác phát triển rừng phù hợp với từng vị trí theo quy định.

2. Cử tri huyện Hà Quảng kiến nghị

Tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số quy định mức khoán và hỗ trợ bảo vệ rừng là 400.000 đồng/ha/năm. Đến thời điểm hiện nay, mức hỗ trợ như vậy

không còn phù hợp để phục vụ cho công tác quản lý bảo vệ rừng, thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ rừng. Đề nghị Nhà nước quan tâm xem xét điều chỉnh tăng mức hỗ trợ kinh phí khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng cho các địa phương.

Trả lời:

Hiện nay, định mức hỗ trợ cho các đối tượng thực hiện bảo vệ rừng, khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh có trồng bổ sung vẫn đang áp dụng theo điểm a khoản 3 Điều 3 Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về chính sách giảm nghèo bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020. UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của cử tri để kiến nghị Chính phủ xem xét điều chỉnh tăng mức hỗ trợ.

3. Cử tri các huyện Bảo Lạc, Thạch An, Trùng Khánh kiến nghị

Việc cấp phát giống cây trồng không theo nhu cầu đăng ký của người dân, không đúng thời vụ gieo trồng, đã làm ảnh hưởng đến năng suất cây trồng và không hiệu quả. Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét giải quyết vấn đề này.

Trả lời:

Trong tháng 5/2022, thực hiện Dự án Bảo vệ phát triển rừng giai đoạn 2021 - 2025; trong đó, có nội dung trồng một triệu cây phân tán, Sở Nông nghiệp và PTNT đã cung cấp 460 nghìn cây giống cho các hạt kiểm lâm, Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng để phân phát cho người dân theo nhu cầu đăng ký; đồng thời chỉ đạo các đơn vị trên hướng dẫn người dân trồng cây, bảo quản cây giống trước khi trồng.

Đối với ý kiến của cử tri, đề nghị UBND các huyện Bảo Lạc, Thạch An, Trùng Khánh tìm hiểu rõ thêm về nội dung ý kiến của cử tri kiến nghị đối với chương trình, dự án nào? đồng thời xem xét giải quyết theo thẩm quyền của UBND cấp huyện.

II. THỦY LỢI - NƯỚC SINH HOẠT

1. Cử tri huyện Hà Quảng kiến nghị

Trong thời gian tới nhân dân xóm Cốc Phát, xã Ngọc Động sẽ được đầu tư xây dựng Bể công cộng để chứa nước sinh hoạt. Tuy nhiên, hiện nay xóm chưa có nguồn nước sạch đảm bảo phục vụ cho đời sống của nhân dân, đề nghị Nhà nước quan tâm đầu tư xây dựng công trình cấp nước từ xã Hồng An (*Bảo Lạc*) đến xóm Cốc Phát, xã Ngọc Động để nhân dân có nước phục vụ sinh hoạt.

Trả lời:

Hiện nay, Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng tỉnh đang làm chủ đầu tư Dự án Cấp nước sinh hoạt một số xã vùng cao tỉnh Cao Bằng (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 28/5/2021), với quy mô đầu tư xây dựng 16 hồ vải địa kỹ thuật, dung tích từ (2.200 - 4.000)m³/hồ và 14 công trình bể chứa nước tập trung; trong đó, tại xóm Cốc Phát, xã Ngọc Động được đầu tư xây dựng 02 bể chứa nước sinh hoạt tập trung, bể số 1 dung tích chứa

240m³ nước và bể số 02 dung tích chứa 160m³ nước; chủ đầu tư đã lựa chọn được nhà thầu thi công và dự kiến khởi công trong tháng 7/2023, thời gian thi công 12 tháng sẽ đưa công trình vào sử dụng, phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt của người dân khu vực xóm Cốc Phát, xã Ngọc Động. Trong quá trình thi công đề nghị UBND xã Ngọc Động, UBND huyện Hà Quảng phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư và các bên liên quan xem xét, nghiên cứu trường hợp công trình chưa đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu nước sử dụng, thì đề xuất bổ sung đầu tư từ các nguồn cấp nước trong khu vực (như nguồn nước từ xã Hồng An, huyện Bảo Lạc đến xóm Cốc Phát, xã Ngọc Động, huyện Hà Quảng).

2. Cử tri huyện Trùng Khánh kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh xem xét tiếp tục đầu tư, nâng cấp tuyến kênh B, hồ Bản Việt, xã Phong Châu để phục vụ sản xuất nông nghiệp của bà con nông dân.

Trả lời:

Công trình hồ Bản Việt, xã Phong Châu do Công ty TNHH MTV Thủy nông quản lý, khai thác. Công trình hồ chứa có dung tích thiết kế 3,14 triệu mét khối nước, phục vụ tưới cho 163,58ha đất nông nghiệp của 02 xã Chí Viễn và xã Phong Châu. Công trình được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 1971 gồm đập đất, tràn xả lũ và các tuyến kênh chính, kênh nhánh với tổng chiều dài 14,37km.

Tuyến kênh B hồ Bản Việt có chiều dài 500m, kết cấu kênh đá xây, mặt cắt kênh (BxH) = (40x40)cm được xây dựng lâu năm nên đã xuống cấp, bị bong tróc, rò rỉ đáy kênh làm thất thoát mất nước trên kênh lớn, ảnh hưởng đến lượng nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp của địa phương. Công ty TNHH MTV Thủy nông Cao Bằng đã kiểm tra, rà soát, đánh giá, lên phương án đầu tư sửa chữa, dự kiến kinh phí sửa chữa tuyến kênh khoảng 400 triệu đồng. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn bố trí kinh phí thực hiện sửa chữa khi cần đối được nguồn kinh phí.

3. Cử tri huyện Thạch An kiến nghị

Các tuyến kênh mương tưới tiêu tại xóm Nà Danh, xã Lê Lai do Công ty TNHH Một thành viên Thủy nông Cao Bằng quản lý, hiện nay nhiều đoạn mương xuống cấp, bị rò rỉ nhiều. Đề nghị Công ty kiểm tra, tu sửa các đoạn đã hỏng để đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất cho bà con.

Trả lời:

Công trình hồ Nà Danh, xã Lê Lai có dung tích thiết kế 0,47 triệu m³ được xây dựng và đưa vào sử dụng năm 2004 do Công ty TNHH MTV Thủy nông quản lý, khai thác. Công trình gồm đập đất, tràn xả lũ và các tuyến kênh chính, kênh nhánh với tổng chiều dài 16km phục vụ tưới cho 104,04ha diện tích đất nông nghiệp xã Lê Lai và thị trấn Đông Khê. Các tuyến kênh chủ yếu là kênh đá xây, được xây dựng lâu năm nên đã bị hư hỏng xuống cấp.

Công ty TNHH MTV Thủy nông đã tiến hành kiểm tra, rà soát, đánh giá một số tuyến kênh hư hỏng, xuống cấp, cụ thể: Kênh A hồ Nà Danh chiều

dài 1.500m, kết cấu kênh đá xây, mặt cắt kênh ($B \times H = 0,5 \times 0,5$)m bị rò rỉ, xuống cấp; Kênh Nà Pài hồ Nà Danh chiều dài 700m, kết cấu kênh bê tông, mặt cắt kênh ($B \times H = 0,4 \times 0,4$)m bị rò rỉ, xuống cấp. Dự kiến kinh phí sửa chữa là 1,5 tỷ đồng.

Hiện nay Công ty chưa có kinh phí để sửa chữa các tuyến kênh hư hỏng xuống cấp trên. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn bố trí kinh phí thực hiện sửa chữa khi cân đối được nguồn kinh phí.

4. Cử tri huyện Nguyên Bình kiến nghị

Từ năm 2012, thị trấn Nguyên Bình được đầu tư, xây dựng công trình nước sinh hoạt tự chảy không dùng các hệ thống máy móc để bơm và xử lý. Tuy nhiên, hiện nay người dân thị trấn Nguyên Bình phải trả tiền nước sinh hoạt bằng giá nước sinh hoạt của thành phố Cao Bằng như vậy là không phù hợp (*vì giá chi phí đầu vào của thành phố cao hơn giá chi phí đầu vào của thị trấn Nguyên Bình*). Đề nghị xem xét điều chỉnh mức giá cho phù hợp với mức sống của người dân.

Trả lời:

Hiện nay, Công ty TNHH một thành viên Cấp nước Cao Bằng đang áp dụng giá bán nước sạch đối với sinh hoạt cho các hộ dân cư thị trấn huyện Nguyên Bình theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 26 tháng 04 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Theo đó giá bán nước sạch khu vực thành phố Cao Bằng cao hơn giá bán nước sạch tại các thị trấn 7 huyện do Công ty TNHH một thành viên cấp nước quản lý.

Cụ thể:

Nước sinh hoạt dân cư	Đơn vị tính	Giá bán $1m^3$ nước sạch tại khu vực thành phố Cao Bằng (đồng)	Giá bán $1m^3$ nước sạch tại 7 thị trấn: Đông Khê, Nước Hai, Thông Nông, Nguyên Bình, Quảng Uyên, Thanh Nhật, Trùng Khánh (đồng)
Từ 1-10 m ³ (hộ/tháng)	1m ³	8.000	7.100
Từ trên 10m ³ -20 m ³	1m ³	9.300	9.200
Từ trên 20m ³ -30m ³	1m ³	11.400	11.200
Trên 30m ³ trở lên	1m ³	12.400	12.200

Ghi chú: Mức giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt.

Như vậy, giá bán nước sinh hoạt hiện nay Công ty áp dụng đối với thị trấn Nguyên Bình thấp hơn giá bán nước sinh hoạt tại khu vực thành phố Cao Bằng. Giá bán nước sạch đang áp dụng đã được Hội đồng thẩm định giá nước gồm các cơ quan tham mưu của Ủy ban nhân dân tỉnh là Sở Tài chính, Sở Xây dựng thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

III. CÔNG NGHIỆP

1. Cử tri huyện Quảng Hòa kiến nghị

Đề nghị Điện lực Cao Bằng khảo sát và xây dựng tuyến đường điện (khoảng 800m) cho nhóm hộ dân xóm Ca Liêng (*trước đây thuộc xã Thụy Hùng, Thạch An; nay nhập về xã Mỹ Hưng huyện Quảng Hòa*).

Trả lời:

Công ty Điện lực Cao Bằng đã đưa nội dung đầu tư xây dựng mới trạm biến áp Ca Liêng công suất 31,5 kVA-35/0,4kV; chiều dài đường dây 0,4 là 1,27km vào phương án đầu tư: “Xây dựng, cải tạo lưới điện huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng năm 2024”; hiện nay, dự án đã được Tổng công ty phê duyệt danh mục đầu tư và sẽ thực hiện đầu tư trong năm 2024.

IV. ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG CƠ BẢN

1. Cử tri huyện Bảo Lâm kiến nghị:

Đề nghị UBND tỉnh xem xét đưa dự án đầu tư xây dựng kè hai bờ suối Bản Cài, Nà Luông, xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm để bảo vệ 30 ha đất trồng lúa cho nhân dân xã vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 của tỉnh để thực hiện dự án trong giai đoạn 2021 - 2025 (do hiện nay khu vực hai bờ suối Bản Cài, Nà Luông, xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm bị sát lở gây sói mòn, mất đất sản xuất của người dân).

Trả lời:

Việc đầu tư xây dựng kè hai bờ suối Bản Cài, Nà Luông, xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm để bảo vệ 30 ha đất trồng lúa cho nhân dân xã (do hiện nay khu vực hai bờ suối Bản Cài, Nà Luông, xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm bị sát lở gây sói mòn, mất đất sản xuất của người dân) là cần thiết.

Tuy nhiên, hiện nay Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt, nguồn vốn Ngân sách địa phương đã phân bổ hết cho các chương trình, dự án. Mặt khác, tỉnh đang tập trung nguồn lực để đầu tư dự án trọng điểm có tính kết nối, tác động lan tỏa tới phát triển liên vùng, vùng và địa phương, đó là dự án “Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư”, do đó tại thời điểm hiện tại, tỉnh chưa cân đối được nguồn vốn để bố trí đầu tư xây dựng kè hai bờ suối Bản Cài, Nà Luông, xã Vĩnh Quang, huyện Bảo Lâm để bảo vệ 30 ha đất trồng lúa cho nhân dân xã theo đề nghị của cử tri huyện Bảo Lâm.

Để giải quyết vấn đề trên, UBND tỉnh đề nghị UBND huyện Bảo Lâm căn cứ tính chất cấp bách của dự án, chủ động rà soát các nguồn vốn do huyện cân đối (ngân sách địa phương phân cấp, các nguồn tăng thu ngân sách huyện, các nguồn vốn thực hiện các Chương trình MTQG...) để thực hiện đầu tư dự án theo ý kiến, kiến nghị của cử tri.

V. GIAO THÔNG - VẬN TẢI

1. Cử tri các huyện Hòa An, Hà Quảng, Trùng Khánh, Quảng Hòa, Bảo Lâm, Nguyên Bình, Bảo Lạc đề nghị UBND tỉnh tiếp tục xem xét bố trí và hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường sau:

(1) Làm gờ giảm tốc tại điểm nối đường cũ và đường mới của 2 đầu đoạn qua cầu Nặm Thoong, xã Đức Long, huyện Hòa An để đảm bảo an toàn giao thông (*nội dung này đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết*).

(2) Lắp đặt gờ giảm tốc tại các điểm giao cắt ngã 3, ngã 4 vào các xóm, cổng các trường học đoạn đường trên quốc lộ 4A đoạn qua xã Chí Viễn, Trùng Khánh.

(3) Lắp đặt gờ giảm tốc tại đường nối, khu đông dân cư đoạn đường qua Quốc lộ 4A đoạn qua xã Mỹ Hưng, huyện Quảng Hòa.

(4) Lắp đặt gờ giảm tốc trên đường Quốc lộ 34 ngã rẽ vào các trường học trên địa bàn xã Vũ Minh, huyện Nguyên Bình.

(5) Lắp đặt gờ giảm tốc tại ngã ba Keo Mới, đường rẽ vào trường Mầm non, trường TH&THCS Phong Châu, huyện Trùng Khánh trên tuyến đường Quốc lộ 4A.

(6) Lắp đặt gờ giảm tốc đường Quốc lộ 4A đoạn đi qua xã Quang Hán, huyện Trùng Khánh (*trước cổng UBND xã và trước cổng các trường học, đường rẽ vào các xóm trên địa bàn xã*).

Trả lời: (kiến nghị (1) – (6)).

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải kiểm tra hiện trường vị trí đề nghị lắp đặt gờ giảm tốc. Hiện trạng các vị trí nêu trên của cử tri các địa phương đều chưa có gờ giảm tốc, để góp phần đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến, UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Giao thông vận tải chỉ đạo Ban Quản lý bảo trì đường bộ, nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên bổ sung sơn gờ giảm tốc tại vị trí nêu trên, thời gian hoàn thành trong tháng 7 năm 2023.

(7) Lắp đặt gờ giảm tốc tại Quốc lộ 4C, đoạn khu dân cư Nà Mạt, Tổng Ác xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm.

(8) Cắm biển báo giảm tốc độ đoạn đường qua xóm Bản Khuông - Cốc Chia, xã Đoài Dương trên tuyến đường tỉnh lộ 206.

Trả lời: (kiến nghị (7) – (8))

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải kiểm tra hiện trường vị trí đề nghị lắp đặt gờ giảm tốc (kiến nghị 7) và biển báo giảm tốc độ (kiến nghị 8).

Tại vị trí đề nghị lắp đặt gờ giảm tốc (kiến nghị 7), hiện trạng khu xóm Nà Mạt, xóm Tống Ác, xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm trải dài dọc theo tuyến QL.4C và có rất nhiều điểm giao cắt ngã ba, ngã tư, do vậy việc kiến nghị lắp đặt từng cụm gờ giảm tốc chưa thực sự phù hợp, cần có biện pháp tổng thể áp dụng triệt để và lâu dài, theo đó cần hạn chế tốc độ của các phương tiện qua khu đông dân cư. UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Giao thông vận tải chỉ đạo Ban Quản lý bảo trì đường bộ, nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên cắm biển báo R.420 "Bắt đầu khu đông dân cư" và biển báo R.421 "Hết khu đông dân cư" tại các vị trí đầu, cuối khu dân cư để cảnh báo giảm tốc độ qua các xóm nêu trên, thời gian hoàn thành trong quý III năm 2023.

Tại vị trí đề nghị lắp biển báo giảm tốc độ đoạn đường qua xóm Bản Khuông - Cốc Chia, xã Đoài Dương (kiến nghị 8) nằm tại lý trình Km11+200 - Km12+250, ĐT.206, có 01 vị trí đường cong bán kính nhỏ, khuất tầm nhìn mất ATGT tại Km11+800. UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Giao thông vận tải chỉ đạo Ban Quản lý bảo trì đường bộ, nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên cắm biển hạn chế tốc độ (biển báo nguy hiểm W.245a "Đi chậm"), kết hợp sơn gờ giảm tốc tại các vị trí đường ngang trên đoạn tuyến, thời gian hoàn thành trong tháng 7 năm 2023.

(9) Nâng cấp tuyến đường tỉnh lộ 216 đoạn từ UBND xã Thanh Long, Hà Quảng đến xã Thái Học, huyện Nguyên Bình.

Trả lời:

Kiến nghị trên đã được UBND tỉnh Cao Bằng trả lời tại Báo cáo số 2710/BC-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2022, trong đó đã nêu rõ do nguồn vốn đầu tư công của tỉnh đã được phân bổ hết tại các Nghị quyết đầu tư công trung hạn; mặt khác tỉnh đang tập trung nguồn lực để đầu tư dự án trọng điểm có tính kết nối, tác động lan tỏa tới phát triển liên vùng, vùng và địa phương, đó là dự án “Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư”, do đó tại thời điểm hiện tại, tỉnh chưa cân đối được nguồn vốn để bố trí cho các dự án theo kiến nghị của cử tri.

Đoạn tuyến qua huyện Nguyên Bình hiện nay UBND huyện Nguyên Bình đã chủ động bố trí bằng nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với tổng mức đầu tư là 14.281,600 triệu đồng, vốn đã bố trí là 11.600 triệu đồng, đến nay công trình đã thi công đạt 50% khối lượng.

UBND tỉnh đề nghị UBND huyện Hà Quảng chủ động bố trí cải tạo, nâng cấp đoạn tuyến đi qua huyện bằng các nguồn vốn do huyện cân đối (ngân sách địa phương phân cấp, các nguồn tăng thu ngân sách huyện, các nguồn vốn thực hiện các Chương trình MTQG...) để thực hiện đầu tư dự án theo ý kiến, kiến nghị của cử tri.

(10) Di chuyển cống thoát nước trên đường Quốc lộ 34 cách ngã ba đường rẽ vào xã Phan Thanh, huyện Nguyên Bình khoảng 3km (*hướng đi huyện Bảo Lạc*) phía dưới cống không có mương thoát nước. Khi mưa to nước nhiều chảy

xiết cuốn trôi đất, đá vào ruộng, rãy, nhà cửa của các hộ dân xóm Lũng Nọi xã Vũ Nông, huyện Nguyên Bình.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải kiểm tra hiện trường. Hiện trạng vị trí cống thoát nước tại Km183+550/QL.34 có đường kính thoát nước D=1,0m, đã được xây dựng từ lâu, nhằm mục đích thoát nước chống ngập úng nền, mặt đường và công trình của đường Quốc lộ 34; cống thoát nước D=1,0m được xây dựng trước khi có nhà cửa và ruộng, rãy của người dân như hiện nay. Thực tế, việc di chuyển cống đến vị trí khác trên tuyến QL.34 sẽ gây ảnh hưởng đến các hộ dân khác có đất ruộng, rãy xung quanh và phụ thuộc vào các yếu tố hình học của tuyến đường đang khai thác. Để giải quyết kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông vận tải tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với chính quyền địa phương để lựa chọn vị trí phù hợp hoặc điều chỉnh thoát nước phía hạ lưu cống tại vị trí nêu trên.

(11) Nâng cấp một số cống và mương thoát nước trên tuyến Đường tỉnh lộ 212 đoạn qua chợ Phia Đén xã Thành Công, huyện Nguyên Bình.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra hiện trường. Tại một số cống và mương thoát nước đoạn qua chợ Phia Đén, khi có mưa nước dồn về cống tại lý trình Km17+650/ĐT.212 và chảy xuống ruộng vườn và hoa màu của Ông Hoàng Ngọc Sảy. Thực hiện kế hoạch bảo trì đường bộ địa phương năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải bổ sung, điều chỉnh hạng mục neu trên cập nhật vào dự án sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường từ Km17+00 đến Km24+079, ĐT.212 để triển khai thi công trong năm 2023.

(12) Đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường tránh thị trấn Nguyên Bình thuộc dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 34 (*Khau Đồn - Nguyên Bình*), dự án này đã kéo dài 13 năm, đã kiến nghị rất nhiều lần. Đề nghị Sở Giao thông vận tải kiên quyết giải quyết dứt điểm nội dung này.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải rà soát, báo cáo quá trình triển khai dự án. Thực tế dự án đã dừng thi công, UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải đã tích cực báo cáo cấp có thẩm quyền cho chủ trương đầu tư xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến tránh thị trấn Nguyên Bình thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 34 (*Khau Đồn – Nguyên Bình*). Kết quả như sau:

- Bộ Giao thông vận tải đã chỉ đạo dừng triển khai các hạng mục thực hiện dở dang thuộc đoạn Km34+570 - Km38+200/QL.34 (đoạn tuyến tránh thị trấn Nguyên Bình) và hạng mục an toàn giao thông, điện chiếu sáng chưa thực hiện (tại Quyết định số 1626/QĐ-BGTVT ngày 06/9/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư nâng cấp QL34 đoạn Km0-Km36 (*Khau Đồn –*

Nguyên Bình), tỉnh Cao Bằng). Theo đó, tuyến tránh thị trấn Nguyên Bình đã dừng thi công.

- Ngày 20/4/2022, UBND tỉnh có Tờ trình số 924/TTr-UBND gửi Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng một số dự án trong khu di tích Quốc gia đặc biệt rừng Trần Hưng Đạo, trong đó có đề nghị tiếp tục đầu tư tuyến tránh thị trấn Nguyên Bình. Tuy nhiên, nội dung này sau đó không được đoàn công tác của Bộ Quốc phòng chấp thuận.

- Cuối năm 2022, UBND tỉnh đã báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh kiến nghị Bộ Giao thông vận tải đầu tư xây dựng hoàn chỉnh đoạn tuyến tránh thị trấn Nguyên Bình thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 34 (Khau Đồn – Nguyên Bình), tuy nhiên, chưa được Bộ Giao thông vận tải chấp thuận do không bổ sung được vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Giao thông vận tải và chưa cân đối được nguồn vốn cho dự án. Trong khi chưa có điều kiện đầu tư hoàn thành tuyến tránh thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, Bộ Giao thông vận tải sẽ chỉ đạo Cục Đường bộ Việt Nam có kế hoạch bảo trì, sửa chữa Quốc lộ 34 để đảm bảo điều kiện đi lại, vận tải thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong khu vực (Công văn số 1320/BGTVT-KHĐT ngày 14/2/2023 của Bộ Giao thông vận tải).

Hiện nay, UBND tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo Sở Giao thông vận tải thực hiện các thủ tục bàn giao tài sản đoạn tuyến tránh thị trấn Nguyên Bình về Bộ Giao thông vận tải và báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt Nam đưa vào kế hoạch bảo trì đường quốc lộ năm 2024 để sửa chữa và thi công nền, mặt đường đoạn tuyến nêu trên.

(13) Đầu tư, nâng cấp đường từ Bản Phuồng vào Lũng Piao xã Khánh Xuân, huyện Bảo Lạc.

Trả lời:

Hiện nay, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt, nguồn vốn ngân sách địa phương đã phân bổ hết cho các chương trình, dự án. Mặt khác tỉnh đang tập trung nguồn lực để đầu tư dự án trọng điểm có tính kết nối, tác động lan tỏa tới phát triển liên vùng, vùng và địa phương, đó là dự án “Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư”, do đó tại thời điểm hiện tại, tỉnh chưa cân đối được nguồn vốn để bố trí cho các dự án theo đề nghị của cử tri huyện Bảo Lạc.

Để giải quyết vấn đề trên, UBND tỉnh đề nghị UBND huyện Bảo Lạc chủ động rà soát, cân đối các nguồn vốn của huyện (ngân sách địa phương phân cấp, các nguồn tăng thu ngân sách huyện, các nguồn vốn thực hiện các Chương trình MTQG...) để thực hiện đầu tư dự án theo ý kiến, kiến nghị của cử tri.

(14) Đầu tư các tuyến đường đến các cột mốc biên giới trên địa bàn huyện (*chiều rộng khoảng 1,5m trở lên*) để thuận lợi cho việc đi lại thực hiện nhiệm vụ tuần tra của các lực lượng chức năng. (Nội dung này đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết).

Trả lời:

Trong những năm qua, tỉnh luôn quan tâm đầu tư các công trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với bảo đảm quốc phòng an ninh, nhất là đầu tư hạ tầng tại khu vực biên giới như: điện, đường giao thông, tuần tra, nước sinh hoạt, ổn định tái định cư biên giới... Tuy nhiên, tỉnh còn gặp nhiều khó khăn về các điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu đầu tư cho lĩnh vực an ninh quốc phòng lớn nhưng nguồn ngân sách địa phương còn hạn hẹp; Ngân sách Trung ương phân bổ cho tỉnh chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư; trong đó có nhu cầu đầu tư các tuyến đường đến các cột mốc biên giới.

Trong giai đoạn 2021-2025, tỉnh mới thực hiện đầu tư được 03 dự án: Đường giao thông Đồn biên phòng Càn yên, xã Càn nồng (mốc 614), huyện Hà Quảng, với tổng mức đầu tư đầu tư: 85.000 triệu đồng; Đường giao thông Đồn biên phòng Cốc Pàng (155) ra các mốc từ 520 đến 534, với tổng mức đầu tư đầu tư: 80.000 triệu đồng; Cải tạo nâng cấp đường Bản Ngà (xã Huy Giáp) - Đồn Biên phòng Xuân Trường từ nguồn Ngân sách Trung ương. Mặt khác, tỉnh được đầu tư dự án Xây dựng đường tuần tra biên giới và rà phá bom, mìn, vật nổ trên địa bàn huyện Quảng Hòa từ nguồn vốn của Bộ Quốc phòng giao cho Bộ Tư lệnh Quân khu 1 làm chủ đầu tư, với tổng mức đầu tư đầu tư 200.000 triệu đồng; hiện nay Bộ Tư lệnh Quân khu 1 đang tiến hành khảo sát lập dự án và dự kiến đầu tư xây dựng đường tuần tra biên giới vào giai đoạn 2026-2030.

Việc thực hiện đầu tư các tuyến đường đến các cột mốc biên giới trên địa bàn huyện để thuận lợi cho việc đi lại thực hiện nhiệm vụ tuần tra của các lực lượng chức năng theo kiến nghị của cử tri là rất cần thiết. Tuy nhiên, hiện nay, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt, nguồn vốn Ngân sách địa phương đã phân bổ hết cho các chương trình, dự án. Đồng thời do trong giai đoạn này tỉnh tập trung nguồn lực để đầu tư dự án trọng điểm có tính kết nối, tác động lan tỏa tới phát triển liên vùng, vùng và địa phương, đó là dự án “Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư”. Do đó, tỉnh chưa cân đối được nguồn để thực hiện đầu tư các tuyến đường đến các cột mốc biên giới theo kiến nghị của cử tri.

2. Cử tri huyện Hà Quảng kiến nghị

Trong thời gian vừa qua, việc triển khai, thực hiện Đề án phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng chưa đạt được theo mục tiêu đề án, phần lớn các tuyến chưa được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh, tỷ lệ cứng hóa mặt đường đạt thấp. Đề nghị UBND tỉnh báo cáo tiến độ thực hiện Đề án.

Trả lời:

2.1. Về quan điểm, mục tiêu và công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển giao thông nông thôn:

Giao thông nông thôn (GTNT) là một bộ phận quan trọng trong kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, cần được ưu tiên đầu tư nhằm tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn, đảm bảo an ninh lương thực, quốc phòng, an ninh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Vì vậy, UBND tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển GTNT tại địa phương. Sau nhiều năm thực hiện Đề án phát triển GTNT cũng như xây dựng nông thôn mới (NTM), đã đạt được nhiều kết quả to lớn, làm thay đổi diện mạo khu vực nông thôn của tỉnh.

Từ năm 2016, UBND tỉnh đã giao cho Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào phát triển GTNT và Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Đề án GTNT giai đoạn 2016-2020 đều đạt và vượt tỷ lệ % so với mục tiêu chung, cụ thể: (i) Đường huyện, mở mới 86,6Km và cải tạo nâng cấp 391,8Km, đạt 200% so với kế hoạch; (ii) Đường xã, lát nhựa hoàn thành 171Km, đạt 114% so với kế hoạch; mặt đường BTXM hoàn thành 969,0Km, đạt 277% so với kế hoạch; (iii) Đường thôn xóm, nội đồng mặt đường BTXM hoàn thành 936Km, đạt 117% so với kế hoạch; (iv) Tỷ lệ số Km đường GTNT được đầu tư hoàn chỉnh được tổ chức bảo trì theo quy định, bình quân tăng trưởng mỗi năm đạt 10,3% trên tổng số km đường thực tế.

Đến năm 2021, hệ thống đường GTNT trên địa bàn tỉnh (gồm đường huyện, đường xã, đường thôn, xóm, nội đồng) có khoảng 5.580Km, trong đó đường huyện có tỷ lệ cứng hóa (nhựa hoặc BTXM) đạt 76%; đường trực xã, đường thôn, xóm tỷ lệ cứng hóa đạt 74%; đường nội đồng có tỷ lệ cứng hóa đạt 55%.

Từ năm 2021 đến nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, xây dựng Đề án phát triển GTNT phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh, phù hợp với 03 chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

Đề án phát triển GTNT giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29/7/2021. Mục tiêu của Đề án là: Xây dựng các tuyến đường huyện đạt cấp VI miền núi (hoặc GTNT cấp A), nhựa hóa hoặc cứng hóa mặt đường đến trung tâm xã (đảm bảo đi lại được 4 mùa); Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường xã tối thiểu đạt cấp A, cấp B GTNT. Cụ thể như sau: (i) Đường huyện: Phần đầu ít nhất 85% chiều dài các tuyến đường huyện được nhựa hóa/bê tông hóa mặt đường (thực hiện theo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng); (ii) Đường xã: Phần đầu ít nhất 85% chiều dài các tuyến đường xã được nhựa hóa/bê tông hóa mặt đường, 100% xã có đường đến trung tâm xã được nhựa hóa/bê tông hóa; (iii) Đường thôn, xóm: Phần đầu ít nhất 85% đường ngõ xóm được cứng hóa; (iv) Xây dựng cầu dân sinh theo chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; (v) 100% số km đường GTNT đã được đầu tư hoàn chỉnh được tổ chức quản lý, bảo trì theo quy định để duy trì tốt nhất khả năng khai thác của tuyến đường.

Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1411/KH-UBND ngày 07/6/2022 thực hiện Đề án phát triển GTNT trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 749/KH-UBND ngày 03/4/2023 chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các huyện và thành phố tích cực triển khai thực hiện Đề án phát triển GTNT trên địa bàn tỉnh năm 2023.

2.2. Về kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2023:

Các địa phương đã tích cực triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các công trình giao thông theo kế hoạch, đã xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp được nhiều tuyến đường GTNT, đặc biệt là đường thôn, xóm, nội đồng. Kết quả thực hiện đạt được như sau:

- (i) Đường huyện, đã đầu tư xây dựng (xây dựng mới, cải tạo) được 181,14/550km, đạt 32,9% kế hoạch;
- (ii) Đường xã, đã đầu tư xây dựng được 523,2/600km, đạt 87,2% kế hoạch;
- (iii) Đường thôn, xóm, đã đầu tư xây dựng được 296,1/1.000km, đạt 29,6% kế hoạch;
- (iv) Cầu dân sinh, đã đầu tư xây dựng được 19/50 cầu (723,6/800md), đạt 90,4% kế hoạch;
- (v) Tổng số chiều dài tuyến đường UBND các huyện, thành phố đã có 3.261,127km chiều dài tham gia bảo dưỡng thường xuyên (BDTX) theo dự án LRAMP.

2.3. Đánh giá kết quả thực hiện:

Thực tế, một số chỉ tiêu của Đề án đến nay đạt kết quả thấp, là do nhiều nguyên nhân như:

(i) Trong 02 năm vừa qua, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tốc độ phát triển các ngành kinh tế đều chậm, giá cả nguyên vật liệu có nhiều biến động ảnh hưởng đến đầu vào của các ngành sản xuất, trong đó có hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh. Nguồn ngân sách tỉnh, huyện cấp cho đầu tư xây dựng giao thông còn hạn chế so với nhu cầu, trong 6 tháng đầu năm 2023, hầu hết các địa phương chỉ thực hiện các công trình chuyển tiếp năm 2022 và chuẩn bị các thủ tục để triển khai công trình theo danh mục dự án thuộc các Chương trình MTQG, nguồn kinh phí của các địa phương hầu như chưa có để triển khai. Tỉnh chưa cân đối, bố trí được nguồn vốn đủ theo nhu cầu để hỗ trợ các địa phương thực hiện cứng hóa đường GTNT (hỗ trợ vật liệu, xi măng, cát, đá...). Do kinh phí hạn hẹp, phải ưu tiên đầu tư những đoạn cần thiết, hư hỏng nặng trước.

(ii) Do công tác giao vốn chậm, nên các dự án đầu tư xây dựng công trình GTNT từ các chương trình mục tiêu quốc gia chậm triển khai làm ảnh hưởng đến kết quả triển khai thực hiện công tác GTNT của các địa phương.

(iii) Các tuyến đường giao thông có suất đầu tư lớn, nguồn kinh phí chủ yếu từ ngân sách nhà nước, việc huy động đóng góp của nhân dân và huy động

các nguồn vốn khác gặp nhiều khó khăn; Việc khai thác vật tư, vật liệu tại chỗ chưa có cơ chế thuận lợi để nhân dân thực hiện nhằm làm giảm giá thành công trình, tạo việc làm và nâng cao thu nhập của người dân, do vậy chưa tập hợp và huy động được nhiều sức dân. Một số công trình vướng thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nên ảnh hưởng đến tiến độ triển khai.

(iv) Do ảnh hưởng của mưa lũ, thiên tai dẫn đến một số công trình xuống cấp nhanh, nhất là tại các tuyến đường chưa được đầu tư cứng hóa mặt đường. Kinh phí cho công tác duy tu, sửa chữa thường xuyên các tuyến đường xã còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu công việc cần thực hiện; nhiều tuyến đường huyện, xã được xây dựng từ lâu, đã xuống cấp nhưng định mức giao hiện nay đáp ứng khoảng 25-30% nhu cầu, do vậy đã ảnh hưởng đến tuổi thọ, chất lượng, làm giảm khả năng khai thác của tuyến đường.

2.4. Giải pháp thực hiện trong giai đoạn 2023-2025:

Với các kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Đề án đến thời điểm hiện nay, UBND tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo các cơ quan thường trực triển khai các chương trình MTQG, các sở, ban, ngành tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án phát triển GTNT trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025 theo kế hoạch; đồng thời chỉ đạo các địa phương chủ động huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng đường GTNT trên địa bàn; quản lý tốt nguồn vốn đầu tư, huy động, lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình MTQG và các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng hệ thống đường GTNT trên địa bàn tỉnh, phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội.

3. Cử tri thành phố Cao Bằng kiến nghị giải quyết những vướng mắc liên quan đến Dự án đường nối Quốc lộ 4A - Quốc lộ 3

(1) Tại Tổ dân phố 4, phường Sông Hiến có khoảng 2 ha đất canh tác của bà con nhân dân không gieo trồng được vì mỗi khi trời mưa to đã gây ngập úng, đề nghị Sở Giao thông vận tải xem xét giải quyết vấn đề này.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải phối hợp với UBND phường Sông Hiến kiểm tra hiện trường vị trí đất canh tác của các hộ gia đình bà Nông Thị Loan và bà Ngô Thị Nhi thuộc tổ dân phố 4, phường Sông Hiến (lý trình Km6+600-Km6+700/phải tuyến của dự án Tuyến tránh thành phố Cao Bằng). Hiện trạng là đất đồi trồng cây keo, không phải đất hoa màu, thực tế khi trời mưa to không gây ngập úng. Sở Giao thông vận tải cùng với các bên đã thông nhất trong quá trình thực hiện dự án, nếu làm ảnh hưởng thêm đến các cây keo thì sẽ đền bù cho người dân theo quy định.

(2) Thực hiện dự án tuyến đường tránh Quốc lộ 4A - Quốc lộ 3, nhà nước đã thu hồi đất, giải phóng mặt bằng và bồi thường cho các hộ dân, tuy nhiên còn phần đất của hệ thống nước sạch nông thôn (công trình do nhà nước và nhân dân cùng làm) và một phần đất của gia đình bà Nông Thị Nơi (địa chỉ tại Tổ 16, phường Tân Giang) chưa được đền bù và hỗ trợ sau khi thu hồi đất. Đề nghị cấp có thẩm quyền, Chủ đầu tư dự án xem xét giải quyết đền bù cho người dân.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải rà soát lại hồ sơ đềền bù của Dự án Đường nối Quốc lộ 4A với Quốc lộ 3 (dự án cũ giai đoạn 1). Dự án thực hiện ở giai đoạn 1 đã kiểm đếm, lập dự toán đềền bù phần đất của hệ thống thoát nước sạch nông thôn và một phần đất của gia đình bà Nông Thị Nơi, tuy nhiên, người dân chưa nhận được tiền đềền bù.

Hiện nay, dự án đang tiếp tục triển khai thực hiện ở giai đoạn 2, đối với phần đất của hệ thống thoát nước sạch nông thôn và một phần đất của gia đình bà Nông Thị Nơi chưa được chi trả bồi thường thì sẽ được lập lại dự toán, phê duyệt và bồi thường theo quy định hiện hành.

(3) Hiện nay, đơn vị thi công đã thay đổi vị trí một số cột mốc trên tuyến đường nối Quốc lộ 4A - Quốc lộ 3, lấn vào phần đất của nhiều hộ gia đình. Đề nghị Sở Giao thông vận tải thực hiện rà soát lại vị trí cắm mốc, đồng thời mời tổ trưởng, đại diện hộ gia đình bị mất đất và công chức địa chính phường cùng tham gia để đảm bảo công khai, khách quan, tránh xảy ra mâu thuẫn và tranh chấp.

Trả lời:

Hiện nay, trong quá trình thi công, một số vị trí dự án Tuyến tránh thành phố Cao Bằng bị sạt lở taluy dương, vì vậy, cọc mốc giải phóng mặt bằng đã cắm lấn thêm vào 1 phần diện tích đất của các hộ gia đình để xử lý bảo đảm ổn định công trình. Phần diện tích đất lấy thêm của hộ gia đình sẽ được kiểm đếm, lập dự toán, phê duyệt bổ sung và bồi thường đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng quy định hiện hành.

(4) Đoạn đường đi qua Tổ 16, phường Tân Giang (*đỉnh đồi Mát*) sau khi san gạt tạo thành taluy cao, dễ sạt lở gây nguy hiểm cho 04 hộ dân sinh sống tại khu vực đó nhất là mùa mưa bão sắp tới. Đề nghị đơn vị thi công cần có phương án phòng chống sạt lở tại vị trí nêu trên.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải phối hợp với UBND Phường Tân Giang và các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra hiện trường, sơ bộ xác định nguyên nhân và đưa ra giải pháp xử lý nhằm bảo đảm an toàn tính mạng cho người và tài sản của người dân.

Kết quả cụ thể như sau: UBND Phường Tân Giang đã bố trí được nơi ở tạm thời cho 04 hộ dân di dời ra khỏi khu vực tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn. Sở Giao thông vận tải đã phối hợp với UBND phường Tân Giang hỗ trợ người dân đến nơi ở tạm thời trong thời gian thi công dự án. Đồng thời, đã chỉ đạo Tư vấn thiết kế nghiên cứu và đưa ra phương thiết kế xử lý kỹ thuật nhằm bảo đảm ổn định và an toàn lâu dài cho công trình.

VI. TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG

1. Cử tri huyện Hà Quảng kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh xem xét quy định về định mức chi cho hoạt động xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường, nguồn chi hoặc có quy định trích % từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên

và môi trường để chi cho hoạt động xử phạt vi phạm hành chính nhằm nâng cao trách nhiệm trong công tác xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện (*Hiện tại tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường là nộp 100% vào ngân sách nhà nước*).

Trả lời:

- Đối với đề nghị quy định trích % từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên môi trường:

Hiện nay không có cơ sở pháp lý quy định trích tỷ lệ % từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường để chi cho hoạt động xử phạt vi phạm hành chính theo đề nghị của cử tri.

- Đối với định mức chi, nguồn chi cho hoạt động xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường:

Hiện nay kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt vi phạm hành chính (trừ lực lượng có chức năng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả) thực hiện theo Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính Quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, bù trừ số tiền nộp phạt chênh lệch, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt vi phạm hành chính, trong đó có quy định cụ thể về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí.

2. Cử tri huyện Hạ Lang kiến nghị

Dự án thoát nước và vệ sinh tại thị trấn Thanh Nhật được thực hiện trên cơ sở Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Phần Lan về Hợp tác trong chương trình nước và vệ sinh tại các thị trấn ở Việt Nam giai đoạn II; Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 21/7/2010 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hệ thống thoát nước và vệ sinh thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, có tổng mức đầu tư trên 8 tỷ đồng, do UBND thị trấn Thanh Nhật làm chủ đầu tư. Dự án triển khai thực hiện từ năm 2010 đến năm 2015, tuy nhiên đến nay, các hộ dân sống dọc các trục đường của thị trấn Thanh Nhật vẫn chưa đấu nối hệ thống thoát nước thải của gia đình vào hệ thống thoát nước và vệ sinh của Dự án. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan giải quyết vấn đề này để sớm đưa công trình hệ thống thoát nước và vệ sinh tại thị trấn Thanh Nhật đi vào hoạt động.

Trả lời:

Công trình hệ thống thoát nước và vệ sinh cho thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng được phê duyệt tại Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 21/7/2010 của UBND tỉnh Cao Bằng gồm các hạng mục chính: 02 trạm xử lý nước thải, tuyến đường ống thoát nước thải, hố ga đấu nối hộ gia đình, hố thải trên tuyến... Chủ đầu tư thực hiện dự án là UBND thị trấn Thanh Nhật, Sở Xây dựng được giao thành lập Ban điều phối để thực hiện nhiệm vụ kết nối với

Cục Hạ tầng kỹ thuật - Bộ Xây dựng hỗ trợ triển khai dự án. Công trình đã được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng, quản lý và vận hành từ ngày 21/01/2016. Hiện nay các hộ dân vẫn đang sử dụng hệ thống thoát nước có sẵn của gia đình, chưa chủ động đấu nối vào hệ thống thoát nước thải đã được đầu tư xây dựng. UBND tỉnh đề nghị UBND huyện Hạ Lang, UBND thị trấn Thanh Nhật (Chủ đầu tư) tích cực tuyên truyền, vận động các hộ dân thực hiện đấu nối vào hệ thống thoát nước thải để giảm thiểu ô nhiễm môi trường; đồng thời rà soát các khó khăn, vướng mắc trong việc đấu nối, quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải, đề xuất giải pháp xử lý, báo cáo UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo.

3. Cử tri huyện Thạch An kiến nghị

Hiện nay trên địa bàn giáp ranh giữa xã Lê Lai với Thị trấn Đông Khê có diện tích đất khoảng trên 1ha, từ trước năm 2015 các cấp có thẩm quyền đã cho tập đoàn Vinh Cơ thuê đất để thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh... Nhưng từ năm 2019 đến nay, không thấy có hoạt động sản xuất, kinh doanh (*khu đất đang bỏ không, gây lãng phí*). Đề nghị cấp có thẩm quyền kiểm tra đánh giá hiệu quả việc cho thuê đất đối với tập đoàn Vinh Cơ? Nếu không còn hiệu quả, đề nghị có giải pháp để giải quyết vấn đề này để không lãng phí nguồn lực về đất đai.

Trả lời:

Dự án bãi đỗ xe và trung tâm trung chuyển hàng hóa của Công ty cổ phần tập đoàn Vinh Cơ được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 11121000152 chứng nhận lần đầu ngày 30/9/2013 tại xã Lê Lai và thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng với tổng vốn đầu tư đăng ký là 30 tỷ VNĐ. Dự án đã được UBND tỉnh Cao Bằng cho thuê đất theo Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 14/11/2013, Quyết định bổ sung thuê đất số 605/QĐ-UBND ngày 09/5/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng với tổng diện tích đất thuê là 15.566 m². Theo báo cáo thì Nhà đầu tư đã hoàn thành quá trình đầu tư xây dựng dự án với các hạng mục chính như: văn phòng điều hành, ăn nghỉ, đồ bê tông toàn bộ hạ tầng sân bãi, tường rào vây quanh, bục bê tông bốc xếp, trung chuyển hàng hóa, kho tạm giữ hàng thảm lậu, nhà điều hành, kho, trạm cân 150 tấn, hệ thống trạm biến áp ... Đến quý I/2014 dự án chính thức hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng; mặt khác do mục tiêu của dự án phục vụ chính cho hoạt động thí điểm tạm nhập tái xuất qua lối mòn Nà Lạn, nên sau khi có thay đổi cung đường, vị trí cơ sở hạ tầng hỗ trợ tạm nhập tái xuất, hoạt động thí điểm bị dừng, nên các xe ít qua bãi Vinh Cơ để trung chuyển, bốc xếp nên nguồn thu của Công ty hạn chế, thu không đủ chi trong thời gian dài. Đến đầu năm 2020, dịch bệnh Covid-19 bùng phát, việc giao thương cửa khẩu đóng cửa; dự án cơ bản dừng hoạt động, không phát sinh doanh thu. Tuy nhiên nhà đầu tư vẫn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền thuê đất đối với Nhà nước theo quy định.

Trên cơ sở nắm tình hình dự án tại thời điểm hiện tại, ngày 05/4/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có buổi làm việc trực tiếp với đại diện của Công ty cổ phần tập đoàn Vinh Cơ để trao đổi trực tiếp và đề xuất công ty có phương án đưa dự án tiếp tục hoạt động. Ngày 20/6/2023, Uỷ ban nhân dân tỉnh, Sở Kế

hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 021-2023/BC-VC ngày 12/6/2023 của Công ty cổ phần tập đoàn Vinh Cơ về việc xin chuyển đổi mục tiêu đầu tư, bổ sung ngành nghề kinh doanh Dự án bãi đỗ xe và trung tâm trung chuyển hàng hóa tại xã Lê Lai, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng do Công ty cổ phần tập đoàn Vinh Cơ làm chủ đầu tư. Trong đó nhà đầu tư đang đề xuất điều chỉnh mục tiêu thành cơ sở sản xuất, gia công lắp ráp hàng thông dụng ít tiền đồng thời chuyển đổi một phần thành khu dân cư để phân lô, xây nhà để bán. Trên cơ sở công văn đề xuất của Công ty, trong thời gian tới Uỷ ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan liên quan và Uỷ ban nhân dân huyện Thạch An xem xét đề xuất của công ty; đồng thời chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý sử dụng đất, việc chấp hành các quy định của pháp luật đất đai đối với dự án bãi đỗ xe và trung tâm trung chuyển hàng hóa tại xã Lê Lai và thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng của Công ty cổ phần tập đoàn Vinh Cơ.

4. Cử tri thành phố Cao Bằng kiến nghị

(1) Tại cuộc TXCT chuyên đề về Lĩnh vực Y tế của Thường trực HĐND tỉnh ngày 26/4/2022, nội dung xử lý rác thải y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã được Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính giải trình và đưa ra giải pháp thực hiện. Tuy nhiên, tại cuộc TXCT ngày 02/6/2023 của Tổ đại biểu thành phố Cao Bằng, cử tri tiếp tục kiến nghị việc đốt rác thải y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh vẫn ảnh hưởng đến môi trường và đời sống của các hộ gia đình xung quanh. Đề nghị cơ quan chức năng giải quyết và trả lời rõ vấn đề nêu trên.

Trả lời:

Từ tháng 11/2021, cử tri thành phố Cao Bằng kiến nghị: “Lò đốt rác thải y tế của Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng rất gần nhà dân, đã gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh xem xét giải quyết vấn đề nêu trên”. Qua phản ánh, Bệnh viện đa khoa tỉnh đã cải tạo, nâng cấp lò đốt chất thải lây nhiễm Chuwastar như: Thay thế buồng đốt 2 ngăn, nhiệt độ buồng đốt sơ cấp và thứ cấp đảm bảo quy định mới được vận hành. Bệnh viện tiến hành nâng cấp ống khói lên cao trên 20m, hệ thống xử lý khói bụi bằng phương pháp hấp phụ hơi kiềm phun sương để hấp phụ hơi axít, kim loại nặng. Dung dịch kiềm (vôi bột) được bổ sung vào bể làm mát trung hòa mỗi lần đốt, đảm bảo hấp phụ tối đa hơi axit phát sinh.

Hàng năm, lò đốt được bảo dưỡng định kỳ 04 tháng/lần; định kỳ quan trắc khí thải 03 tháng/01 lần theo quy định. Kết quả quan trắc khí thải các năm đều đạt Quy chuẩn QCVN 02:2012/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Lò đốt chất thải rắn y tế.

Tháng 3 năm 2022, Lò đốt rác thải y tế nguy hại của Bệnh viện đa khoa tỉnh lại tiếp tục bị rò rỉ nước tại hệ thống xử lý bụi Cyclone, đầu đốt cháy yếu nhiệt độ buồng đốt không đạt tiêu chuẩn. Do đó, lò đốt bệnh viện đã tạm dừng hoạt động và đến tháng 10/2022, sau khi sửa chữa cải tạo xong, lò đốt tiếp tục hoạt động trở lại và kết quả quan trắc đạt Quy chuẩn QCVN 02:2012/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Lò đốt chất thải rắn y tế.

Kết quả quan trắc khí thải gần đây nhất vào tháng 3/2023, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường lấy mẫu khí thải ống khói tại lò đốt rác thải y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Kết quả quan trắc như sau: Các thông số CO, NO_x (tính theo NO₂), SO₂, Bụi tổng, Cd, Hg, Pb, HCl đều nằm trong giới hạn cho phép của cột B, Quy chuẩn QCVN 02:2012/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế.

Để giải quyết kiến nghị, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ngành có liên quan tiến hành kiểm tra, xem xét thực tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh, lấy mẫu khí thải ống khói. Trên cơ sở kết quả quan trắc, UBND tỉnh sẽ có hướng chỉ đạo tiếp theo.

(2) Khu ruộng Khuổi Vài tại xóm Nam Phong 1, xã Hưng Đạo do Công ty TNHH khai thác và chế biến khoáng sản Nam Phong san gạt đất, làm vùi lấp đất ruộng nhân dân không canh tác được. Ý kiến này đã được UBND xã, UBND thành phố nhiều lần trao đổi với công ty nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết dứt điểm cho nhân dân.

Trả lời :

Ngày 23/12/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kết luận thanh tra Số 383/KL-STNMT, về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đất đai đối với Nhà máy tuyển quặng siêu mịn tại xóm Nam Phong, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng thuộc Công ty TNHH khai thác và chế biến khoáng sản Nam Phong. Theo đó đã kiến nghị Công ty liên hệ với UBND xã Hưng Đạo giải quyết dứt điểm việc hỗ trợ về hoa màu cho người dân do cải tạo mặt bằng khu đất ảnh hưởng đến đất canh tác của dân theo như nội dung Công ty đã thống nhất.

Ngày 22/6/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND thành phố Cao Bằng, UBND xã Hưng Đạo, Ủy ban MTTQ xã Hưng Đạo tiến hành làm việc với Công ty TNHH khai thác và chế biến khoáng sản Nam Phong (có mời nhưng vắng mặt không lý do) và kiểm tra thực trạng khu đất, tình hình thực hiện việc hỗ trợ về hoa màu cho người dân. Qua xem xét, có khoảng hơn 3000 m² đất ruộng của người dân đã bị bùn vùi lấp bề mặt, không còn khả năng canh tác (*theo Bản đồ địa chính do vẽ năm 2015, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, các thửa đất bị ảnh hưởng cụ thể như sau: Thửa số 72 diện tích 855,0 m², thửa số 78 diện tích 513,1 m², tờ bản đồ số 45; Thửa số 2 diện tích 390,8 m², thửa số 5 diện tích 397,0 m², thửa số 18 diện tích 424,0 m², thửa số 31 diện tích 627,8 m², tờ bản đồ số 50*).

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, thời điểm cuối năm 2019, UBND xã Hưng Đạo đã có buổi làm việc với các hộ dân và đại diện Công ty cũng đã có ý kiến về việc hỗ trợ về thiệt hại do các hộ dân không canh tác được, tuy nhiên đến thời hiện tại, UBND xã Hưng Đạo chưa nhận được thông tin liên quan đến việc đền bù, hỗ trợ của Công ty đối với người dân.

Từ thực tế trên, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra Số 383/KL-STNMT ngày 23/12/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường và

kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng đất đối với Công ty TNHH khai thác và chế biến khoáng sản Nam Phong trong tháng 7 năm 2023.

(3) Nhà văn hoá Tô 4, phường Sông Bằng xây dựng (*trên khu đất Trụ sở cũ Hạt 8 giao thông cầu đường thuộc Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ 244*) hoàn thành từ năm 2020 và chưa được bàn giao cho UBND phường Sông Bằng, ngày 31/5/2022 UBND thành phố đã có Công văn số 1172/UBND-VP về việc kiến nghị, bàn giao Nhà văn hoá Tô 4, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng nhưng đến nay vẫn chưa có phản hồi của cơ quan cấp trên. Đề nghị UBND tỉnh sớm thực hiện giao khu đất trên cho UBND phường Sông Bằng để nhân dân Tô dân phố 4 quản lý, sử dụng.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải rà soát các thủ tục để bàn giao nhà hạt 8 cho UBND thành phố Cao Bằng quản lý. Theo báo cáo của Sở Giao thông vận tải, hiện nay Sở đã nhận được đầy đủ hồ sơ (kèm theo biên bản bàn giao) nhà hạt 8 từ Cục Đường bộ Việt Nam. Sở Giao thông vận tải sẽ tổ chức bàn giao cho UBND thành phố Cao Bằng quản lý theo quy định, thời gian hoàn thành trong tháng 7/2023.

(4) Nhà văn hoá Tô dân phố 13, phường Sông Hiến đã xuống cấp, diện tích chật hẹp không đủ chỗ ngồi cho các hộ dân họp, hiện nay thư viện (*Trung tâm hướng nghiệp - dạy nghề*) đang bỏ trống. Đề nghị UBND tỉnh xem xét tạo điều kiện cấp hoặc đổi cho nhân dân Tô dân phố 13 cải tạo thư viện thành nhà văn hóa để phục vụ cho việc sinh hoạt cộng đồng (*nội dung này đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết*)

Trả lời:

Cơ sở nhà, đất Trung tâm GDTX Tỉnh (Khu D)- (*Trong nội dung kiến nghị ghi là Trung tâm hướng nghiệp - dạy nghề*) - địa chỉ Tô 23, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng nay là Tô 13 Phường Sông Hiến đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh danh mục, thông tin, phương án sắp xếp và bổ sung sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của một số cơ sở nhà, đất tại Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 05/11/2021; Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 16/11/2022; Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng). Vì vậy không thể thực hiện cấp hoặc đổi cho nhân dân Tô dân phố 13 cải tạo thư viện thành nhà văn hóa để phục vụ cho việc sinh hoạt cộng đồng theo kiến nghị của cử tri.

VII. TÀI CHÍNH, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH, NỘI VỤ

1. Cử tri huyện Nguyên Bình kiến nghị

Hiện nay trên địa bàn huyện đã được đầu tư, xây dựng 01 lò đốt rác tại thị trấn Tĩnh Túc với công suất 500kg/giờ. Do hiện nay UBND tỉnh chưa có quy định về định mức xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ lò đốt nên rất khó

khẩn cho việc lập dự toán để thực hiện xử lý rác thải bằng phương pháp lò đốt. Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành quyết định đơn giá áp dụng trong thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải bằng phương pháp lò đốt. Trước mắt khi chưa có quyết định, đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn cụ thể để huyện có căn cứ lập dự toán thực hiện trong năm 2023.

Trả lời:

Khoản 5 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định: Bộ Tài nguyên và Môi trường là đơn vị chủ trì có trách nhiệm hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định định mức kinh tế, kỹ thuật về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt; giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân.

Theo Khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020: Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn, quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hỗ trợ gia đình, các nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại.

Ngày 07/12/2022, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức Hội thảo góp ý dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật các công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị. Tuy nhiên, đến nay Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành văn bản đối với nội dung trên.

Do vậy, UBND tỉnh chưa có cơ sở để xây dựng giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt của tỉnh. Sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản hướng dẫn, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn khẩn trương xây dựng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay, việc triển khai giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải rắn sinh hoạt được áp dụng theo Quyết định số 2091/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Đối với thủ tục cấp giấy phép môi trường Khu xử lý rác thải thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (trong đó có hạng mục lò đốt rác thải): Uỷ ban nhân dân huyện Nguyên Bình đã nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường của dự án trên; đến thời điểm hiện tại, Hồ sơ cấp Giấy phép môi trường đã được thẩm định, đang trong giai đoạn chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ để cấp Giấy phép môi trường theo quy định. Do vậy, theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Khu xử lý rác thải thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng chưa được đi vào hoạt động khi chưa được cấp Giấy phép môi trường.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức cuộc họp bàn bạc để tháo gỡ vướng mắc nêu trên. Từ kết quả cuộc họp, UBND tỉnh sẽ xem xét, quyết định.

2. Cử tri thành phố Cao Bằng kiến nghị

Đề nghị điều chỉnh tăng mức thù lao cho Hội thẩm nhân dân khi tham gia xét xử các vụ án sơ thẩm (*hiện nay quy định 90.000đ/ngày*) là quá thấp.

Trả lời:

Tại điểm d khoản 1 Điều 2 Quyết định số 41/2012/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng đối với người tham gia phiên tòa, phiên họp giải quyết vụ việc dân sự quy định:

“...

d) Mức 90.000 đồng đối với Hội thẩm, kể cả ngày làm việc nghiên cứu hồ sơ tại Tòa án các cấp;...

Do vậy, hiện tại mức chi bồi dưỡng đối với Hội thẩm nhân dân khi tham gia phiên tòa vẫn áp dụng theo quy định tại Quyết định số 41/2012/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Hiện nay, thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Tòa án nhân dân tối cao được giao chủ trì và đang nghiên cứu xây dựng Pháp lệnh về chi phí tố tụng, trong đó đưa vấn đề chế độ bồi dưỡng Hội thẩm nhân dân vào nội dung Pháp lệnh, dự kiến sẽ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định trong năm 2023.

3. Cử tri huyện Hà Quảng kiến nghị

(1) Đề nghị UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung đối tượng được hưởng là cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện tại Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND, ngày 17/7/2020 “*qui định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức cấp xã đối với sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã...*” để khuyến khích đối tượng này nghỉ, đảm bảo sắp xếp biên chế theo lộ trình cấp trên đã chỉ đạo.

Trả lời:

Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh quy định về chính sách hỗ trợ đối với đối tượng cán bộ, công chức cấp xã nhằm giải quyết chế độ chính sách đối với số cán bộ, công chức cấp xã dôi dư với số lượng lớn do đồng thời thực hiện việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã (giảm 38 xã); bố trí số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ (giảm 02 người/xã); bố trí Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Trưởng công an xã, thị trấn theo Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (giảm 01 người/xã) phù hợp với thời điểm thực hiện sáp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã.

Đối với CBCCVC cấp huyện sau sắp xếp đơn vị hành chính, các địa phương và các cơ quan chuyên môn UBND tỉnh đã chủ động thực hiện sắp xếp, bố trí công tác cho CBCCVC phù hợp tại các cơ quan, đơn vị và có lộ trình điều chỉnh giảm số lượng người làm việc để đến hết năm 2024 đúng theo quy định, đồng thời các chính sách và Nghị quyết của HĐND tỉnh¹ được xây dựng đã phù hợp với các đối tượng này. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn nghỉ chế độ sẽ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020), nay được thay thế bằng Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

Vì vậy, việc xem xét đề nghị HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung đối tượng CBCCVC cấp huyện vào đối tượng áp dụng của Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 là không phù hợp và không đảm bảo quy định tại thời điểm này.

(2) Thực hiện Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 của HĐND tỉnh Cao Bằng², Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán như sau: Hội nghị cấp huyện tổ chức, mức chi 120.000 đồng/ngày/người; Hội nghị cấp xã tổ chức, mức chi hỗ trợ tiền ăn 80.000 đồng/ngày/người. Đến nay, mức chi hỗ trợ nêu trên đã không còn phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay. Đề nghị Nhà nước quan tâm có chính sách điều chỉnh mức chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu khi tham dự họp, hội nghị do các cấp tổ chức.

Trả lời:

Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 của HĐND tỉnh Cao Bằng sửa đổi bổ sung một số điều của quy định mức chi của Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành quy định mức chi công tác phí, mức cho tổ chức hội nghị đối với cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được xây dựng trên cơ sở căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị phí, trong đó giao HĐND tỉnh quy định mức chi cụ thể phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

¹ Nghị quyết số 64/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 Quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác tại các huyện thuộc diện sáp nhập đơn vị hành chính; cán bộ, công chức cấp xã thuộc diện dôi dư do sắp xếp phải điều động công tác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

² Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 của HĐND tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định mức chi công tác phí, mức chi tổ chức hội nghị đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Cao Bằng

Theo kiến nghị cử tri, chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán: Hội nghị cấp huyện tổ chức, mức chi hỗ trợ tiền ăn 120.000 đồng/ngày/người; Hội nghị cấp xã tổ chức, mức chi hỗ trợ tiền ăn 80.000 đồng/ngày/người, đến nay mức chi hỗ trợ trên không còn phù hợp với điều kiện thực tế.

Với đề nghị điều chỉnh mức chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu khi tham dự họp, hội nghị do các cấp tổ chức, trong thời gian tới, căn cứ khả năng ngân sách, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành điều chỉnh mức chi phù hợp với thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Cử tri huyện Hòa An, Hạ Lang, Trùng Khánh, Bảo Lạc, thành phố Cao Bằng kiến nghị

(1) Theo Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về quy định mức tặng quà chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi, tại điểm 7, Điều 1 quy định Người cao tuổi ở tuổi 90 và 100: “*Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa và 700.000 đồng tiền mặt; Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt*”. Điểm 2, Điều 1 quy định: Người cao tuổi ở tuổi 95 được tặng 500.000 đồng (*chỉ có tiền mặt, không có quà tặng*). Hiện nay, tỷ lệ thọ 95 tuổi của người dân rất ít, do vậy đề nghị cấp trên xem xét bổ sung Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi cho người 95 tuổi có thêm quà tặng và tiền mặt như 90 và 100 tuổi.

Trả lời:

Mức chúc thọ, mừng thọ và mức quà tặng chúc thọ cho người cao tuổi ở tuổi 90, 100 tuổi được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi.

Căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay, việc bổ sung thêm quà tặng chúc thọ, mừng thọ đối với người cao tuổi ở tuổi 95 là phù hợp. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu bổ sung quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 95.

(2) Đề nghị Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể định mức chi hỗ trợ cho Công an xã về việc thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đêm đảm bảo An ninh trật tự trên địa bàn xã (*kinh phí 50.000.000đ/năm/xã, theo Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng*).

Trả lời:

Tại Nghị quyết số 95/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên

ngân sách địa phương năm 2022, thời kỳ ốn định ngân sách 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, trong đó quy định: *Định mức hỗ trợ chi an ninh xã trọng điểm 50 triệu đồng/xã. Trên cơ sở tổng kinh phí giao, các huyện chủ động phân bổ cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ phù hợp với thực tế trên địa bàn.*

Đây là kinh phí để hỗ trợ công tác đảm bảo an ninh trên địa bàn các xã trọng điểm. Hiện nay một số xã trọng điểm đang thực hiện chi một số nội dung như hỗ trợ lực lượng tuần tra, bảo đảm an ninh trật tự, kiểm tra tạm trú, lưu trú trên địa bàn, văn phòng phẩm...

Tuy nhiên còn một số đơn vị vướng mắc không xác định được nội dung chi, Sở Tài chính đã có Công văn số 971/STC-QLNS ngày 26/4/2023 về việc hỗ trợ chi an ninh xã trọng điểm, trong đó:

Đề nghị UBND các huyện: Chỉ đạo Công an các huyện hướng dẫn lực lượng công an xã hoạt động nghiệp vụ tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự theo quy định của ngành và phù hợp với tình hình thực tế trên từng địa bàn; Chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch và Kho bạc nhà nước huyện trên cơ sở các nội dung hoạt động nghiệp vụ của lực lượng công an xã tại địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự, rà soát nội dung chi, mức chi phù hợp với quy định hiện hành và hướng dẫn công an xã thanh quyết toán đúng quy định.

Đề nghị Công an tỉnh: Phối hợp hướng dẫn Công an các huyện, thành phố nội dung hoạt động nghiệp vụ tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự để lực lượng công an xã tại từng địa bàn triển khai thực hiện và cơ quan tài chính có cơ sở xác định nội dung chi, mức chi theo quy định.

Sau khi Công an tỉnh có hướng dẫn các hoạt động nghiệp vụ tại địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, cơ quan tài chính các cấp sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan trên cơ sở các hoạt động nghiệp vụ để hướng dẫn nội dung chi, mức chi phù hợp với quy định hiện hành.

(3) Đề nghị tỉnh sớm bố trí kinh phí thực hiện Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo đề án xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các hộ đã thực hiện xong.

Trả lời:

Đề án “Hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng” được triển khai thực hiện từ đầu năm 2021, theo đó nguồn lực thực hiện Đề án được huy động từ nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia (bao gồm ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương) và nguồn vốn xã hội hóa. Từ khi triển khai thực hiện đã hỗ trợ được 2.052 hộ xây mới, sửa chữa nhà ở (1.991 hộ được hỗ trợ từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, 61 hộ được hỗ trợ từ nguồn vốn xã hội hóa) với tổng số tiền đã giải ngân là: 77.597 triệu đồng (74.702 triệu đồng vốn chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, 2.877 triệu đồng nguồn vốn xã hội hóa). Ngoài ra, thực hiện tạm ứng từ Quỹ “Đèn ợn đáp nghĩa” cho 182 hộ gia đình chính sách người có công với tổng số tiền: 4.780 triệu đồng. Quá trình thực hiện đã nhận được sự vào cuộc, đồng lòng của các cấp ủy, chính quyền, nhân dân trong và ngoài tỉnh. Tuy nhiên,

nguồn vốn thực hiện chương trình còn hạn chế, do đó chưa đáp ứng nhu cầu, tiến độ thực hiện, dẫn đến nhiều hộ đã thực hiện xây mới, sửa chữa nhà ở xong nhưng chưa được hỗ trợ kịp thời.

UBND tỉnh đã kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành Trung ương xem xét, sớm bố trí kinh phí để tỉnh Cao Bằng thực hiện làm điểm xóa nhà tạm, nhà dột nát theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ³; đồng thời phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Bằng tích cực vận động hỗ trợ bằng nguồn vốn xã hội hóa. Hiện nay, các bộ ngành Trung ương đang dự kiến bổ sung kinh phí hỗ trợ nhà ở năm 2023, khi có Quyết định phân bổ kinh phí cho tỉnh, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu phân bổ nguồn vốn cho các địa phương.

Trước mắt, đề nghị UBND các huyện, thành phố tập trung đẩy nhanh giải ngân nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 đã được phân bổ cho các địa phương, tiếp tục vận động, kêu gọi nguồn vốn xã hội hóa hỗ trợ các hộ gia đình.

5. Cử tri huyện Hà Quảng, Nguyên Bình kiến nghị

(1) Hiện nay các hộ gia đình chưa thực hiện di chuyển chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở chủ yếu là hộ gia đình khó khăn về kinh tế, về mặt bằng xây dựng. Cùng với đó, giá vật liệu xây dựng trên thị trường có xu hướng tăng. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh tăng mức hỗ trợ thực hiện di chuyển chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở cho các hộ gia đình.

Trả lời:

Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng ban hành chính sách hỗ trợ xây dựng chuồng trại gia súc giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh là căn cứ để các địa phương thực hiện công tác hỗ trợ xây dựng chuồng trại gia súc di dời ra khỏi gầm sàn nhà ở (*khi xây dựng nghị quyết đã lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan và đều được đồng ý với dự thảo*). Trong đó, mức hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ gia đình chính sách là 06 triệu đồng/hộ; hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo là 04 triệu đồng/hộ; hộ khác là 2,5 triệu đồng/hộ. Đây là định mức để hỗ trợ cho các hộ gia đình thực hiện di dời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở, không phải là nhà nước đầu tư xây mới cho hộ gia đình. Tuy nhiên, do biến động tăng về giá vật liệu xây dựng đã ảnh hưởng đến xây dựng chuồng trại của các hộ gia đình. Do đó, trước mắt đề nghị huyện Hà Quảng, Nguyên Bình hướng dẫn các hộ gia đình tận dụng thêm các vật liệu có sẵn của gia đình để làm chuồng trại di dời gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở. Về lâu dài, UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của cử tri và sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, tham mưu điều chỉnh định mức khi có điều kiện.

(2) Dân tộc Dao trên địa bàn huyện Nguyên Bình và ở một số huyện Bảo Lạc, Hà Quảng đều là dân tộc thiểu số ít người, tỷ lệ hộ nghèo cao, nhà ở chủ yếu là nhà đất (*không phải nhà sàn*) nên không nuôi gia súc dưới gầm sàn nhà ở

³ Tờ trình số 1013/TTr-UBND ngày 27/4/2023

nhưng xây dựng chuồng trại rất gần nhà ở, không đảm bảo vệ sinh môi trường.... Tuy nhiên, theo Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của HĐND tỉnh tại khoản a mục 2 Điều 1 quy định “*xây dựng chuồng trại phải gắn với việc di dời gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở*” với quy định như vậy thì hộ nghèo, hộ gia đình chính sách (*không ở nhà sàn*) cần di dời chuồng trại gia súc ra xa nhà ở sẽ không được hỗ trợ về kinh phí theo Nghị quyết. Đề nghị UBND tỉnh sớm xem xét bổ sung đối tượng cần di dời chuồng trại gia súc như nhóm đối tượng nêu trên để trình HĐND tỉnh bổ sung nhóm đối tượng có chuồng trại gia súc quá gần nhà ở cũng được hưởng chính sách như nhóm di dời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà.

Trả lời:

Công tác di dời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở đã được đưa vào chỉ tiêu thực hiện tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020; trong đó, giai đoạn 2016 - 2020 phấn đấu 50% số hộ di dời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở; tại Nghị quyết số 50/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025, phấn đấu đến hết năm 2025, 100% số hộ di dời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở. Do đó, trước mắt cần tập trung các nguồn kinh phí để hỗ trợ cho các đối tượng này. Đề nghị các địa phương chủ động lồng ghép nguồn kinh phí từ các Chương trình MTQG, huy động các nguồn đóng góp từ cộng đồng, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện.

Đối với các đối tượng cần di dời chuồng trại ra xa nhà ở đề nghị các địa phương vận dụng chính sách hỗ trợ như Nghị quyết số 48/2020/NQ-HNND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh về hỗ trợ phát triển nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; và tuyên truyền, vận động gia đình vệ sinh sạch sẽ chuồng nuôi gia súc.

6. Cử tri các huyện Trùng Khánh, Hà Quảng, Bảo Lạc, Hạ Lang, Quảng Hòa kiến nghị

Thực hiện Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 29/11/2013 của UBND tỉnh Cao Bằng⁴, lực lượng dân quân tự vệ và quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ cột mốc và an ninh biên giới được chi hỗ trợ với mức là 80.000 đồng/người/ngày. Đến nay, mức hỗ trợ nêu trên đã không còn phù hợp với điều kiện thực tế. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm có chính sách điều chỉnh mức chi hỗ trợ cho lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ cột mốc và an ninh biên giới nhằm đảm bảo tương xứng với ngày công lao động (ý kiến này đã được cử tri kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được xem xét giải quyết).

Trả lời:

Căn cứ tình hình thực tế, việc điều chỉnh tăng mức chi hỗ trợ cho các lực lượng để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ cột mốc và an ninh biên giới phù hợp với

⁴ Quyết định số 2116/QĐ-UBND ngày 29/11/2013 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc điều chỉnh mức chi hỗ trợ tại Quyết định 1140/QĐ-UBND ngày 03/6/2009 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy định hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo vệ cột mốc và an ninh biên giới.

ngày công lao động là cần thiết. Tuy nhiên, việc điều chỉnh mức chi hỗ trợ phải được tiến hành theo đúng trình tự, quy định của pháp luật và phải căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách địa phương.

UBND tỉnh đã giao các cơ quan chức năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động của phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới như: Tăng định mức hỗ trợ tiền bồi dưỡng phát quang đường tuần tra biên giới; bố trí kinh phí đảm bảo một phần kinh phí hỗ trợ cho ban tự quản về đường biên, cột mốc và tự quản về an ninh trật tự xóm (bản) khu vực biên giới; kinh phí công tác bồi dưỡng, tập huấn cho các Ban tự quản cấp xóm để nâng cao tinh thần trách nhiệm, hoạt động có hiệu quả. Hiện nay, các cơ quan đang triển khai.

7. Cử tri huyện Hòa An, Thạch An, Trùng Khánh kiến nghị

(1) Đề nghị tỉnh sớm xem xét giải quyết việc nhóm hộ dân của xóm Khuổi Lùa (*xóm Lũng Mần cũ*) xã Quang Trung huyện Hòa An xin chuyển sang xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa để nhân dân đi lại thuận lợi hơn.

Trả lời:

Trên cơ sở đề xuất của UBND 02 huyện Hòa An và Quảng Hòa về "đề nghị cấp có thẩm quyền hiệu chỉnh đường địa giới hành chính xã Quang Trung, huyện Hòa An và xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa theo hướng chuyển toàn bộ khu vực Lũng Mần về địa giới hành chính của xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa" tại Báo cáo số 471/BC-UBND ngày 22/7/2022 của UBND huyện Hòa An⁵, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với địa phương, đơn vị thi công lập hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng thực hiện việc hiệu chỉnh hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính chuyển khu vực Lũng Mần sang xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa quản lý và hoàn thành việc tổ chức ký xác nhận pháp lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp. Hiện nay, tỉnh đã đề nghị⁶ Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam - Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện phúc tra sản phẩm hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Cao Bằng trước khi trình Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan thẩm định công nhận số lượng, chất lượng hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp. Sau khi hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Cao Bằng được cấp có thẩm quyền công nhận và đưa vào sử dụng, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo thực hiện việc bàn giao khu vực Lũng Mần sang xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa quản lý theo quy định.

(2) Hiện nay một phần diện tích đất rừng khoảng 10ha của bà con nhân dân Sièn Ngoại thuộc xóm Bản Sièn, xã Lê Lợi xưa nay vẫn đang bảo vệ, quản lý và sử dụng, nhưng trên bản đồ địa giới hành chính 364 thì diện tích này thuộc đất của xã Quốc Khánh, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Đề nghị UBND tỉnh có

⁵ kết quả hiệp thương, thống nhất phương án giải quyết vướng mắc liên quan đến đường địa giới hành chính giữa huyện Hòa An và huyện Thạch An; giữa huyện Hòa An và huyện Quảng Hòa

⁶ Văn bản số 1140/SNV-XDCQ&TN ngày 28/4/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng về việc đề nghị phúc tra sản phẩm hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp (DA 513) tỉnh Cao Bằng

ý kiến với UBND tỉnh Lạng Sơn đề nghị UBND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với huyện Thạch An điều chỉnh danh giới cho đúng để tạo điều kiện thuận lợi cho dân yên tâm sản xuất, phát triển kinh tế rừng.

Trả lời:

Đến nay, UBND tỉnh chưa nhận được báo cáo của UBND huyện Thạch An đề nghị giải quyết vướng mắc địa giới hành chính liên quan đến khu vực trên. Sau khi nhận được báo cáo, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan phối hợp xem xét, đề xuất phương án giải quyết.

(3) Từ cuối năm 2019, nhóm Lũng Tô (*thuộc xóm Minh Khai, xã Quang Vinh*) gồm 12 hộ dân được sáp nhập với 02 xóm là Lũng Rật và Lũng Nhùng thành xóm mới là xóm Minh Khai huyện Trùng Khánh. Sau hơn 3 năm sáp nhập, nhóm hộ Lũng Tô gặp nhiều khó khăn trong việc tham gia hội họp cũng như các hoạt động của xóm do cách xa trung tâm xóm (*cách nhà văn hóa xóm 07 km*). Vì vậy, đề nghị điều chỉnh, sắp xếp lại cho nhóm hộ Lũng Tô sáp nhập vào xóm Ngọc Sơn (*cách 02 km*) để thuận tiện hơn trong việc tham gia hội họp và các hoạt động của xóm.

Trả lời:

Thực hiện Đề án số 16-ĐA/TU ngày 14/6/2019 của Tỉnh ủy Cao Bằng về sáp xếp, sáp nhập xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2019 - 2020, UBND tỉnh Cao Bằng đã ban hành Kế hoạch số 2253/KH-UBND ngày 28/6/2019 về việc thực hiện sáp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng trong giai đoạn 2019 - 2021. Việc sáp xếp xóm, tổ dân phố được UBND dân cấp xã căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chủ động xây dựng Đề án và gửi đến các xóm, tổ dân phố để lấy ý kiến cử tri đảm bảo đúng quy trình và hồ sơ theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Sau 03 năm hoạt động, để đánh giá tổ chức hoạt động ở xóm, tổ dân phố, UBND tỉnh đã giao cơ quan chuyên môn thực hiện khảo sát⁷, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc sáp nhập, đổi tên xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Cơ quan chuyên môn đã tiến hành khảo sát tại 06 xóm, 04 xã⁸ thuộc 02 huyện: Hà Quảng, Bảo Lạc để đánh giá tình hình hoạt động của các xóm sau sáp nhập. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục phối hợp với UBND huyện Trùng Khánh và các huyện khác tiến hành khảo sát,

⁷ Kế hoạch số 2996/KH-SNV ngày 15/12/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng về khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

⁸ Huyện Hà Quảng: Xã Cần Nông (xóm Tềnh Quốc); Xã Ngọc Đào (xóm Bản Bó; xóm Luống Nọi);

- Huyện Bảo Lạc: xã Khánh Xuân (xóm Kha Rào); xã Xuân Trường (xóm Bản Chuồng; xóm Phia Moong).

đánh giá, xem xét cụ thể đối với những xóm gắp khó khăn thật sự trong tổ chức hoạt động, xây dựng phương án sắp xếp hợp lý và trình HĐND tỉnh xem xét quyết định.

VIII. Y TẾ - GIÁO DỤC

1. Cử tri huyện Bảo Lạc kiến nghị

Trường phổ thông Dân tộc Nội trú đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Trung ương ban hành thêm quy định đối với chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với học sinh các dân tộc thiểu số ít người vì hiện nay chỉ có quy định đối với dân tộc Lô Lô học xong Tiểu học được tuyển thẳng vào các Trường dân tộc Nội trú (*theo mục 3,4 của Điều 3, Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Chính phủ*) còn các con em dân tộc thiểu số ít người khác (*mông, Dao, Sán Chỉ...*) không thuộc đối tượng nên không được hưởng chính sách này.

Trả lời:

Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc là căn cứ pháp lý quan trọng để các bộ, ngành, địa phương xây dựng, ban hành hoặc tham mưu ban hành hệ thống chính sách dân tộc. Tại khoản 2, 3, 5 Điều 4 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc quy định:

- “*Dân tộc thiểu số*” là những dân tộc có số dân ít hơn so với dân tộc đa số trên phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- “*Dân tộc đa số*” là dân tộc có số dân chiếm trên 50% tổng dân số của cả nước, theo điều tra dân số quốc gia.
- “*Dân tộc thiểu số rất ít người*” là dân tộc có số dân dưới 10.000 người.

Đảng và Nhà nước có nhiều chính sách phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, trong đó có các chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số nói chung (chính sách trong tuyển sinh, hỗ trợ gạo,...). Các chính sách này được các cơ quan chức năng, các cơ sở giáo dục trong tỉnh thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Ngoài ra, trong công tác tuyển sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, học sinh các dân tộc thiểu số Mông, Dao, Sán Chỉ... là đối tượng được ưu tiên so với các dân tộc có số dân nhiều hơn trong tỉnh.

Đối với dân tộc thiểu số rất ít người, do còn gặp nhiều khó khăn về điều kiện phát triển kinh tế, xã hội nên Nhà nước có thêm chính sách hỗ trợ để các dân tộc này có điều kiện phát triển hơn (như Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người).

Trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, các dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ... có số dân ít hơn các dân tộc khác như Tày, Nùng, tuy nhiên nếu xét trong toàn quốc, dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ... có số dân lớn hơn nhiều dân tộc thiểu số khác. Việc Chính phủ, các cơ quan trung ương ban hành các chính sách về dân tộc phải đảm bảo bình đẳng giữa các dân tộc và thực hiện thống nhất trong toàn quốc.

Do vậy UBND tỉnh không có cơ sở để kiến nghị với Trung ương ban hành thêm quy định ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với các dân tộc thiểu số Mông, Dao, Sán chì... như đối với dân tộc thiểu số rất ít người.

2. Cử tri huyện Hòa An kiến nghị

Sau sáp nhập, các xóm ở khu vực Hà Trì cũ đi khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã Quang Trung xa và gặp nhiều khó khăn. Đề nghị Sở Y tế có ý kiến chỉ đạo Trạm Y tế xã thực hiện khám chữa bệnh cho nhân dân tại Trạm y tế xã Hà Trì cũ 02 lần/tháng.

Trả lời:

Thực hiện Nghị quyết số 864/NQ-UBTVQH14 về việc sáp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng, trong đó có sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của xã Hà Trì vào xã Quang Trung, huyện Hòa An. Thực hiện sáp xếp đơn vị hành chính cấp xã, Sở Y tế đã sáp xếp lại các Trạm y tế xã theo đơn vị hành chính, trong đó có thành lập Trạm Y tế xã Quang Trung trên cơ sở sáp nhập Trạm Y tế xã Hà Trì và Trạm Y tế xã Quang Trung (trụ sở đặt tại Trạm y tế xã Quang Trung tại xóm Khuổi Khoang, xã Quang Trung).

Xã Quang Trung có 10 xóm; khu vực Hà Trì cũ giáp xã Hồng Nam, xã Chu Trinh của huyện và tiếp giáp với địa phương lân cận là xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa; xóm xa nhất ở khu vực Hà Trì là xóm Nà Lại (có 73 hộ dân), từ trung tâm xóm đến Trạm y tế xã Quang Trung khoảng 15km, hộ xa nhất từ trung tâm xóm đến Trạm y tế xã Quang Trung khoảng 17km; xóm Khuổi Lùa (có 68 hộ dân) cách Trạm y tế xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa khoảng 6km và đến Trạm y tế xã Quang Trung khoảng 10km; xóm Hát Thín cách Trạm y tế xã Quang Trung khoảng 12km.

Thực hiện Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc thực hiện thí điểm bố trí Điểm trạm y tế xã thuộc Trung tâm y tế huyện trực thuộc Sở Y tế tỉnh Cao Bằng tại một số xã sau sáp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 864/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020, Nghị quyết số 897/NQ-UBTVQH14 ngày 11/02/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Sở Y tế đã chỉ đạo triển khai thực hiện 11 Điểm trạm y tế, trong đó, trên địa bàn huyện Hòa An thực hiện 01 Điểm trạm y tế tại xã Đại Tiên.

Kết quả triển khai 11 Điểm trạm y tế từ tháng 01/2023 đến hết tháng 5/2023: Tổng số lần khám chữa bệnh: 1.877 lượt; Quản lý các bệnh không lây nhiễm (tăng huyết áp, đái tháo đường...): 175 người; Cấp cứu người bệnh: 09 lượt; Tiêm chủng mở rộng: 181 lượt trẻ; cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình: 26. Trong quá trình triển khai thực hiện còn gặp khá nhiều khó khăn, vướng mắc:

- Cơ sở hạ tầng tại một số điểm trạm y tế lâu không sử dụng, đã hư hỏng chưa có kinh phí sửa chữa, mới chỉ dọn dẹp, sửa chữa nhỏ chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Mặc dù các điểm trạm đã được đưa vào hoạt động tuy nhiên trang thiết bị tại các điểm trạm vẫn còn thiếu thốn, xuống cấp như máy vi tính, máy in, bàn ghế, giường bệnh và các trang thiết bị chuyên môn...chưa kịp thời mua sắm bổ sung do chưa có kinh phí sửa chữa.

- Một số Điểm trạm thiếu nước sạch phục vụ sinh hoạt và các hoạt động chuyên môn, nhất là mùa khô.

- Việc bố trí nhân lực làm việc tại các Điểm trạm y tế cũng còn gặp khó khăn do thiếu nhân lực.

Với tình hình thực hiện công tác chuyên môn tại các Điểm trạm y tế sau khi triển khai thực hiện mặc dù đã có những kết quả nhất định, tạo điều kiện cho nhân dân được tiếp cận dịch vụ y tế dễ dàng, thuận lợi hơn; tuy nhiên, các đơn vị ngành y tế vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vốn kén kinh phí sửa chữa trụ sở, mua sắm trang thiết bị...chưa thể giải quyết ngay được.

Đối với kiến nghị của cử tri huyện Hòa An, Sở Y tế trân trọng tiếp thu ý kiến phản ánh, đóng góp của cử tri và chia sẻ nỗi khó khăn, vất vả của nhân dân; tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện khám, chữa bệnh cho nhân dân tại Trạm y tế xã Hà Trì (cũ) 02 lần/tháng cũng rất khó khăn vì phải đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện khác, trong khi hiện nay nhà, đất của Trạm y tế xã Hà Trì (cũ), đang trong thời gian hoàn thiện thủ tục bàn giao về UBND huyện quản lý, sử dụng. Sở Y tế sẽ chỉ đạo Trung tâm y tế huyện Hòa An phối hợp với UBND xã Quang Trung tiếp tục tuyên truyền cho nhân dân sinh sống tại các xóm xa trụ sở Trạm y tế xã Quang Trung khắc phục khó khăn, có thể đến khám, chữa bệnh tại các Trạm y tế xã lân cận (xã Hồng Nam huyện Hòa An, xã Ngọc Động huyện Quảng Hòa) mà vẫn được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định; đồng thời sẽ nghiên cứu, đề xuất phương án phù hợp để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn xã.

3. Cử tri huyện Hà Quảng kiến nghị

Trong thời gian qua, Trung tâm Y tế huyện Hà Quảng đang thiếu Bác sĩ chuyên khoa về Ngoại khoa nên có nhiều bệnh nhân nhập viện phải chuyển lên tuyến trên vì vượt quá khả năng chuyên môn. Vấn đề này Trung tâm Y tế huyện đã có báo cáo bằng văn bản và Sở Y tế tỉnh Cao Bằng đã ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cho bác sĩ chuyên khoa Ngoại thực hiện 02 ngày/tuần tại Trung tâm Y tế huyện. Tuy nhiên, việc bố trí sắp xếp như vậy chưa đảm bảo. Đề nghị Sở Y tế sắp xếp, bố trí Bác sĩ có chuyên môn cho các cơ sở y tế tuyến huyện của huyện Hà Quảng để đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Trả lời:

Trung tâm y tế huyện Hà Quảng (mới) được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm y tế huyện Hà Quảng (cũ) và Trung tâm y tế huyện Thông Nông vào tháng 08/2020, Trung tâm là đơn vị sự nghiệp hạng III, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm y tế đa chức năng gồm: cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng; Dân số; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng

và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật. Trong thời gian qua đã có nhiều cố gắng trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Hiện tại, Trung tâm y tế huyện Hà Quảng không có bác sĩ chuyên khoa ngoại để thực hiện phẫu thuật ngoại khoa. Để giải quyết khó khăn trước mắt, Sở Y tế đã phân công 01 bác sĩ chuyên khoa I Ngoại, công tác tại Bệnh viện đa khoa tỉnh thực hiện chế độ luân phiên đến hỗ trợ Trung tâm y tế huyện Hà Quảng với thời gian 02 ngày/tuần, tuy nhiên, chưa đáp ứng được yêu cầu về công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Ngành y tế là ngành đặc thù, công tác đào tạo nhân lực y tế cần phải có thời gian; việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho viên chức y tế được Sở Y tế và các đơn vị quan tâm thực hiện. Năm 2023, Sở Y tế và Trung tâm y tế huyện Hà Quảng đã cử 01 bác sĩ đăng ký học Chuyên khoa I Ngoại khoa theo Đề án “Thí điểm đưa Bác sĩ trẻ tình nguyện về công tác tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, ưu tiên 62 huyện nghèo”, các bác sĩ tham gia đề án sẽ được cầm tay chỉ việc, đào tạo chuyên môn kỹ thuật, đảm bảo sau khi tốt nghiệp sẽ thực hiện được các dịch vụ phẫu thuật, thủ thuật theo quy định. Trước mắt, để đảm bảo nhân lực cũng như nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân, Sở Y tế sẽ căn cứ vào khối lượng bệnh nhân và khả năng thực hiện chuyên môn, kỹ thuật của đơn vị để tiếp tục xem xét luân chuyển, điều động hoặc biệt phái viên chức từ đơn vị khác trong ngành y tế đảm bảo cân đối, phù hợp.

Đối với yêu cầu bố trí, sắp xếp bác sĩ có chuyên môn cho huyện Hà Quảng là hoàn toàn chính đáng và phù hợp. Sở Y tế trân trọng tiếp thu các ý kiến kiến nghị của cử tri để trong quá trình chỉ đạo, điều hành, quản lý nhân lực phù hợp với tình hình các đơn vị trong toàn ngành, góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

4. Cử tri thành phố Cao Bằng kiến nghị

(1) Đề nghị tỉnh có chính sách, chế độ đãi ngộ liên quan đến khám chữa bệnh (*tại phân viện A, được miễn nộp 5% khi khám chữa bệnh*)... đối với những người lao động có cống hiến cho quê hương được Nhà nước tặng huân chương lao động, tặng huy hiệu vì sự nghiệp phát triển của tỉnh, những người tham gia chiến đấu (*không phải là thương binh và chưa được hưởng chế độ gì*).

Trả lời:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 22 của Luật Bảo hiểm y tế:

“1. Người tham gia bảo hiểm y tế khi đi khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại các điều 26, 27 và 28 của Luật này thì được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi được hưởng như sau:

a) 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với đối tượng quy định tại các khoản 2, 9 và 17 Điều 12 của Luật này.”

Các đối tượng tại khoản 2, 9 và 17 Điều 12 bao gồm:

2. Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ và sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn, kỹ

thuật đang công tác trong lực lượng Công an nhân dân.

9. Người có công với cách mạng.

17. Trẻ em dưới 6 tuổi.

Đối với kiến nghị của cử tri, Sở Y tế tiếp thu sẽ phối hợp với các Sở, ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét.

(2) Hiện nay trẻ em uống vitamin A và thuốc tẩy giun miễn phí bắt đầu từ khi được 6 đến 60 tháng tuổi (*tương đương với 5 tuổi*). Đề nghị tăng độ tuổi được uống Vitamin A và thuốc tẩy giun miễn phí cho trẻ 72 tháng tuổi (*tương đương với 6 tuổi*).

Trả lời:

- Đối với nội dung uống bổ sung Vitamin A

Căn cứ Công văn số 523/VDD-KHTH ngày 28/5/2023 của Viện Dinh dưỡng - Bộ Y tế gửi Sở Y tế các tỉnh, thành phố về việc tiếp nhận, phân phối thuốc Vitamin A và chỉ đạo triển khai Chiến dịch bổ sung Vitamin A đợt I năm 2023; Quyết định số 561/QĐ-VDD ngày 28/5/2023 của Viện Dinh dưỡng, Bộ Y tế về việc phân bổ số lượng thuốc Vitamin A cho các tỉnh năm 2023.

Thực hiện Quyết định số 562/QĐ-VDD ngày 28/5/2023 của Viện Dinh dưỡng - Bộ Y tế về việc Ban hành tài liệu hướng dẫn chuyên môn: "Hướng dẫn về tổ chức thực hiện Chiến dịch bổ sung Vitamin A cho trẻ từ 6 - 59 tháng tuổi năm 2023" cho các tỉnh, thành phố để thực hiện hoạt động bổ sung Vitamin A cho trẻ từ 6 - 59 tháng tuổi năm 2023. Theo hướng dẫn này, trẻ em từ 6 - 59 tháng tuổi có nguy cơ cao thiếu Vitamin A, ảnh hưởng lớn tới sự phát triển, tăng trưởng và tình trạng sức khỏe, việc bổ sung Vitamin A liều cao tại các tỉnh khó khăn, vùng mà trẻ em có khẩu phần thiếu Vitamin A theo chiến dịch hàng năm là rất cần thiết để bổ sung lượng Vitamin A cho cơ thể. Trong năm 2023, trẻ em từ 6 - 59 tháng tuổi tại 22 tỉnh khu vực miền núi, những tỉnh nghèo, khó khăn, có tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em cao và thiếu Vitamin A ở trẻ em cao, được bổ sung Vitamin A 2 đợt, miễn phí do Viện Dinh dưỡng cấp, trong đó có tỉnh Cao Bằng.

- Đối với phần tẩy giun cho trẻ:

Hàng năm, tỉnh Cao Bằng triển khai chương trình tẩy giun cộng đồng do Viện Sốt rét, ký sinh trùng, côn trùng Trung ương chỉ đạo và hướng dẫn. Trong đó, tẩy giun cho đối tượng là trẻ em gồm:

Tẩy giun cho trẻ từ 24 - 60 tháng tuổi (*tương đương 2 đến 5 tuổi*) theo chương trình Dự án Hợp tác Y tế giữa Việt Nam và Tổ chức Y tế thế giới phần tẩy giun cho trẻ 24 - 60 tháng tuổi.

Tẩy giun cho học sinh tiểu học (từ 6 đến 11 tuổi) theo chương trình Dự án Hợp tác Y tế giữa Việt Nam và Tổ chức Y tế thế giới phòng chống bệnh giun truyền qua đất cho Học sinh tiểu học.

Năm 2023, thực hiện Quyết định số 390/QĐ-VSR ngày 30/5/2023 của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương về việc cấp thuốc Vermox

500mg (Mebendazole) từ nguồn thuốc WHO tài trợ để phục vụ hoạt động tẩy giun cho trẻ từ 24 - 60 tháng tuổi đợt 1 năm 2023. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã triển khai tẩy giun cho trẻ từ 24 - 60 tháng tuổi đợt 1 năm 2023. Còn tẩy giun cho học sinh tiểu học, Trung tâm sẽ tiếp tục triển khai sau khi có quyết định chỉ đạo triển khai của Viện Sốt rét, ký sinh trùng, côn trùng Trung ương.

Sở Y tế căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, Viện Dinh dưỡng, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương, đã tổ chức triển khai thực hiện Chiến dịch bổ sung Vitamin A cho từ trẻ từ 6 - 60 tháng và Tẩy giun cho trẻ em từ 24 - 60 tháng tuổi mỗi năm 2 đợt theo đúng quy định. Đối với việc tăng độ tuổi được uống Vitamin A và thuốc tẩy giun miễn phí cho trẻ 72 tháng tuổi (tương đương với 6 tuổi) chưa có hướng dẫn của Bộ Y tế nên chưa thực hiện được trong giai đoạn hiện nay.

(3) Hiện nay đi khám bệnh ở bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, bác sĩ chủ yếu chỉ hỏi người bệnh rồi cấp phát thuốc cho bệnh nhân mà không thực hiện khám. Đề nghị Sở Y tế chỉ đạo và có ý kiến với bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

Trả lời:

Căn cứ Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Quy chế bệnh viện, trong quy chế có nêu việc chẩn đoán bệnh và kê đơn điều trị có vị trí rất quan trọng trong khám bệnh, chữa bệnh. Quy định chung khi tiến hành khám bệnh, chẩn đoán và kê đơn phải kết hợp chặt chẽ các triệu chứng cơ năng, thực thể, lâm sàng, cận lâm sàng, yếu tố gia đình, xã hội và tiền sử bệnh... Việc bác sĩ chỉ hỏi bệnh, không khám mà kê đơn cấp phát thuốc ngay là sai qui định. Ngành y tế nói chung và Bệnh viện Đa khoa y được cổ truyền - Phục hồi chức năng nói riêng luôn quán triệt không ngừng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh là nhiệm vụ then chốt được đặt lên hàng đầu tại các cơ sở y tế. Để hướng tới mục tiêu đó, Sở Y tế đã chỉ đạo bệnh viện chú trọng phổ biến, tuyên truyền về kỹ năng giao tiếp ứng xử, cập nhật kiến thức chuyên môn, tổ chức các hội thi nâng cao tay nghề... Đồng thời, duy trì hòm thư góp ý đặt tại các khoa phòng, khảo sát sự hài lòng của người bệnh nội trú và ngoại trú, trực lãnh đạo thường xuyên trực đường dây nóng của bệnh viện, hàng tháng họp hội đồng người bệnh cấp bệnh viện... để kịp thời nhận được ý kiến góp ý, phản ánh của người bệnh. Tất cả các ý kiến góp ý của người bệnh đều được lãnh đạo bệnh viện xem xét và xử lý kịp thời. Sau khi nhận được ý kiến kiến nghị của cử tri, Sở Y tế đã chỉ đạo Ban Giám đốc bệnh viện, Ban Chấp hành Công đoàn và Ban Thanh tra nhân dân xác nhận ý kiến phản ánh của cử tri xảy ra tại khoa Khám bệnh của bệnh viện. Nay đã xác minh và xin được giải trình như sau:

- Nguyên nhân chủ quan: khi bệnh nhân đến khám bệnh, bác sĩ phòng khám đã thực hiện đúng theo quy chế bệnh viện như: khám bệnh, chẩn đoán và kê đơn kết hợp chặt chẽ các triệu chứng cơ năng, thực thể, lâm sàng, cận lâm sàng, yếu tố gia đình, xã hội và tiền sử bệnh. Tuy nhiên, một số người bệnh có

các triệu chứng lâm sàng rõ ràng như Viêm họng, Cảm cúm hoặc đến khám chữa bệnh nhiều lần tại bệnh viện, đã lưu hồ sơ tại bệnh viện, bác sĩ đã điều trị người bệnh nhiều lần và nắm khá rõ về tiền sử cũng như thể trạng người bệnh... nên chủ quan không khám thực thể đã đưa ra chẩn đoán và kê đơn thuốc cho người bệnh.

- Nguyên nhân khách quan: thời gian qua, để giảm tải cho bác sĩ khám bệnh và giúp giải quyết cho người bệnh được nhanh chóng, thuận tiện, bệnh viện bố trí điều dưỡng khoa Khám bệnh kiểm tra thực thể các dấu hiệu sinh tồn như Mạch, nhiệt độ, huyết áp của người bệnh đã được điều dưỡng thực hiện ngay tại bàn tiếp đón mà không thực hiện nội dung này tại các bàn khám nên đôi khi người bệnh có cảm giác chưa được khám đầy đủ toàn diện từ bác sĩ khoa khám bệnh.

- Giải pháp khắc phục:

+ Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền đến toàn thể viên chức người lao động về việc thường xuyên trau dồi kỹ năng giao tiếp ứng xử, đổi mới phong cách thái độ phục vụ của người cán bộ y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

+ Tiếp tục rà soát các qui trình tiếp đón, qui trình khám chữa bệnh... để tổ chức tiếp đón, chăm sóc người bệnh chu đáo, khoa học, giảm thủ tục hành chính, giảm thời gian chờ đợi, để hướng tới sự hài lòng của người bệnh, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của người bệnh, người dân.

+ Tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các khoa phòng, bộ phận thực hiện đúng các qui trình, qui chế chuyên môn.

+ Tiếp tục duy trì và tổ chức tiếp nhận đầy đủ, kịp thời các ý kiến kiến nghị, phản ánh của người bệnh để đáp ứng ngày càng tốt hơn sự hài lòng của người bệnh.

+ Đề ra các biện pháp và xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm các nội qui, qui chế của bệnh viện.

(4) Đề nghị Sở Y tế Cao Bằng kiểm tra làm rõ việc thu tiền mua kim châm và tiền thuốc đối với bệnh nhân có Bảo hiểm y tế (*đối tượng cán bộ Hữu trí*) tại Bệnh viện đa khoa tỉnh có đúng theo quy định không và trả lời để cử tri biết?

Trả lời:

Về việc thu tiền mua kim châm: theo quy định danh mục vật tư trong phạm vi thanh toán BHYT, trong đó “kim châm” đã bao gồm trong cơ cấu giá dịch vụ kỹ thuật, do đó bệnh viện không thu tiền mua kim châm của bệnh nhân. Trong thời gian vừa qua do gặp vướng mắc trong việc cung ứng thuốc, vật tư, có thời điểm kim châm không đủ cung ứng để dùng cho người bệnh, bệnh viện đã linh động vay mượn từ các nguồn về sử dụng trước cho người bệnh, không có việc thu tiền mua kim châm của người bệnh.

Về việc thu tiền thuốc: Tất cả người dân có thẻ BHYT khi đi khám chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa tỉnh đều được thụ hưởng các loại thuốc thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT, bệnh viện không giới thiệu, không kê thuốc nằm

trong danh mục thanh toán BHYT cho người bệnh đi mua. Tuy nhiên trong một số trường hợp: Thuốc nằm trong chỉ định điều trị nhưng không thỏa mãn điều kiện thanh toán BHYT hoặc bệnh nhân có bệnh lý nặng muốn được sử dụng loại thuốc tốt hơn, ít tác dụng phụ hơn nhưng thuốc không nằm trong phạm vi thanh toán BHYT hoặc khi người bệnh, người nhà người bệnh muốn được mua thuốc ngoài tốt hơn để dùng thì bác sĩ điều trị sẽ kê đơn và có sự đồng ý của người bệnh, người nhà người bệnh ký vào bệnh án (tự túc mua thêm thuốc).

(5) Theo ý kiến cử tri phản ánh, hàng tháng người dân (*đối tượng thuộc diện khám chữa bệnh tại Phân viện A ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng*) đến khám bệnh tại phân viện A, đã xảy ra tình trạng thiếu thuốc cấp cho bệnh nhân theo Bảo hiểm y tế. Đề nghị cơ quan chức năng kiểm tra xem xét và giải quyết để người dân đến khám chữa bệnh được cấp thuốc chữa bệnh đầy đủ.

Trả lời:

Về việc thiếu thuốc cấp cho người bệnh thuộc đối tượng khám chữa bệnh theo bảo hiểm y tế tại khoa Nội A: Trong thời gian vừa qua tình trạng thiếu thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế đã diễn ra khắp toàn quốc với nhiều lý do, trong đó Bệnh viện đa khoa tỉnh cũng không ngoại lệ. Tại bệnh viện, lý do cơ bản nhất là do các thủ tục, quy trình mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế phải thực hiện đúng theo thủ tục đấu thầu. Do đó, khi quá trình tổ chức đấu thầu kéo dài, kết quả đấu thầu chậm dẫn tới vướng mắc trong việc cung ứng gây nên tình trạng thiếu thuốc, vật tư, trang thiết bị phục vụ bệnh nhân. Sở Y tế đã chỉ đạo Bệnh viện từng bước tháo gỡ khó khăn vướng mắc liên quan đến hoạt động đấu thầu cung ứng thuốc, đến nay danh mục thuốc thuộc phạm vi thanh toán của BHYT tại Bệnh viện đa khoa tỉnh cơ bản đáp ứng được yêu cầu điều trị cho người bệnh.

IX. VĂN HÓA

1. Cử tri huyện Trùng Khánh kiến nghị

Đề nghị Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch khảo sát xây dựng tua, tuyến du lịch đi bộ thành nhà Mạc, xã Phong Châu.

Trả lời:

Ngày 17/5/2023, đoàn công tác của Bảo Tàng tỉnh Cao Bằng (*đơn vị trực thuộc Sở VHTTDL*) đã phối hợp với một số cán bộ, công chức xã Phong Châu và người dân xóm Chung Sơn, xã Phong Châu tiến hành khảo sát, khám phá thành nhà Mạc trên địa bàn xóm Chung Sơn, xã Phong Châu (*đây là di tích mới phát hiện*). Theo đánh giá sơ bộ, dù đã trải qua mấy trăm năm lịch sử, nhiều bức tường thành vẫn còn khá chắc chắn, một số đoạn tường bị phá hủy do người dân lên canh tác làm nương rẫy, tuy nhiên vẫn giữ lại được những dấu tích cơ bản của tường thành. Trong thời gian tới, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch sẽ tiếp tục phối hợp với UBND huyện Trùng Khánh và các đơn vị liên quan nghiên cứu, xem xét xếp hạng di tích; đồng thời, nghiên cứu xây dựng phát triển các sản phẩm và hình thành tuyến du lịch phù hợp với giá trị di tích.

2. Cử tri huyện Quảng Hòa kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng cho xóm Bản Giuồng, xã Tiên Thành vì xã được cấp trên dự kiến phát triển du lịch cộng đồng và bảo tồn Làng Tày cổ.

Trả lời:

Năm 2021, Sở VHTTDL đã ban hành Tờ trình số 115/TTr-SVHTTDL ngày 02/11/2021 về việc thực hiện dự án Bảo tồn làng văn hóa dân tộc Tày Bản Giuồng, xã Tiên Thành, huyện Quảng Hòa trình Bộ VHTTDL xem xét, quyết định.

Năm 2022, Sở VHTTDL đã tiến hành khảo sát thực địa, xây dựng thuyết minh dự án và xây dựng dự toán chi tiết, theo đó:

Nguồn kinh phí dự án được bố trí từ nguồn Ngân sách Trung Ương về “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.

Giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, với tổng kinh phí cho dự án là 6.000 triệu đồng. Trong đó: Kinh phí cấp cho xây dựng Nhà sinh hoạt Cộng đồng và cải tạo Nhà văn hóa dân sinh: 4.412 triệu đồng.

Hiện nay, dự án đã có văn bản thỏa thuận của Bộ VHTTDL⁹. Sở VHTTDL đã hoàn thiện hồ sơ dự án và đang tiến hành xin ý kiến thẩm định về phương án phòng cháy chữa cháy; thẩm tra hồ sơ dự án,... Đến nay dự án đã được cấp đủ kinh phí là 6.000 triệu đồng, dự kiến dự án sẽ hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong quý IV năm 2023.

3. Cử tri huyện Thạch An kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực đến khảo sát, đầu tư xây dựng hang Nguồm Pục xã Lê Lợi huyện Thạch An, để sớm đưa vào khai thác, sử dụng phục vụ hoạt động du lịch.

Trả lời:

Dự án Khu du lịch Nguồm Pục, xã Lê Lợi huyện Thạch An được Công ty cổ phần Du lịch Tây Bắc Việt đề xuất triển khai thời điểm năm 2018. Trong quá trình đề xuất dự án, nhà đầu tư cũng đề xuất dự án với nhiều ý tưởng, phương án quy hoạch có quy mô tương đối bài bản. Đề xuất dự án đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến nhất trí. Ngày 24/4/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương số 690/QĐ-UBND chấp thuận cho Công ty cổ phần Du lịch Tây Bắc Việt triển khai đầu tư dự án Khu du lịch Nguồm Pục với tổng vốn đăng ký 283 tỷ, quy mô 70ha.

⁹ Công văn số 5255/BVHTTDL-VHDT ngày 29/12/2022 về việc thỏa thuận dự án Bảo tồn làng văn hóa dân tộc Tày Bản Giuồng, xã Tiên Thành, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Tuy nhiên, sau đó nhà đầu tư không tiếp tục triển khai các hoạt động tiếp theo để thực hiện dự án. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có một số văn bản đôn đốc, yêu cầu nhà đầu tư thực hiện bảo đảm thực hiện dự án đầu tư. Đến ngày 24/8/2021, nhà đầu tư có quyết định chấm dứt dự án đầu tư với nguyên nhân do tình hình dịch bệnh kéo dài nên việc đầu tư không khả quan. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Thông báo số 1445/TB-SKHĐT ngày 24/8/2021 thông báo về việc chấm dứt hoạt động dự án đến các cơ quan liên quan (trong đó có gửi đến UBND huyện Thạch An).

Triển khai xây dựng danh mục dự án kêu gọi, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022 – 2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với UBND các huyện, thành phố, sở, ngành tổng hợp danh mục, tuy nhiên theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, không có đơn vị nào đề xuất bổ sung dự án Khu du lịch Nguồm Pục để ban hành. Do đó đến nay dự án Khu du lịch Nguồm Pục chưa nằm trong Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh về danh mục dự án kêu gọi, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2022 – 2025.

UBND tỉnh ghi nhận đề xuất của cử tri huyện Thạch An. Trước mắt, để dự án có thể triển khai lựa chọn nhà đầu tư và thực hiện có hiệu quả, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo UBND huyện Thạch An chủ động rà soát các quy hoạch, kế hoạch liên quan đến phạm vi dự án để đảm bảo dự án đủ điều kiện, cơ sở triển khai dự án; bổ sung danh mục dự án vào các chương trình xúc tiến đầu tư cấp huyện; lập danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định. Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xúc tiến đầu tư, giới thiệu tiềm năng, các dự án kêu gọi thu hút đầu tư thuộc lĩnh vực du lịch của tỉnh bằng nhiều hình thức; tham mưu xây dựng, triển khai cơ chế, chính sách và các hình thức hỗ trợ tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; tham mưu cho tỉnh giới thiệu các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch tại các Chương trình “Ngày hội Non nước Cao Bằng” (*dự kiến tổ chức vào tháng 8/2023*); Hội nghị “Giới thiệu Cao Bằng” (*dự kiến tổ chức tháng 10/2023*) tại Hà Nội và các chương trình, sự kiện quảng bá, xúc tiến trong và ngoài nước.

X. QUỐC PHÒNG – AN NINH

1. Cử tri Hà Quảng kiến nghị

Hiện nay Công an huyện Hà Quảng được giao tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm giao thông trên các tuyến đường: Đường Hồ Chí Minh đoạn qua thị trấn Xuân Hòa (*chiều dài 8km*); Đường Quốc lộ 4A đoạn qua thị trấn Xuân Hòa (*chiều dài 2km*); các tuyến đường tỉnh, đường liên xã trên địa bàn huyện Hà Quảng. Các đoạn đường còn lại đi qua địa phận huyện Hà Quảng gồm: đường Hồ Chí Minh (*24km*), đường Quốc lộ 4A (*68,5km*) thuộc thẩm quyền kiểm soát và xử lý của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh. Việc phân cấp như hiện nay gây khó khăn cho công tác tuần tra xử lý các vi phạm giao thông trên địa bàn huyện. Đề nghị Công an tỉnh Cao Bằng xem xét phân công, phân cấp lại cho phù hợp hơn.

Trả lời:

Tại Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông (gọi tắt là Thông tư số 65). Trong đó, phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 65 quy định cụ thể các tuyến như: đường Hồ Chí Minh; đường Quốc lộ 4A thuộc địa bàn tuần tra kiểm soát của Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh. Tuy nhiên, quá trình thực hiện công tác, tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm về giao thông đường bộ theo Thông tư số 65 bộc lộ nhiều bất cập không phù hợp với thực tế của địa phương.

Về vấn đề trên, Công an tỉnh đã có Công văn số 4006/CAT-PC08 ngày 21/8/2020 gửi Cục Cảnh sát giao thông về việc đề nghị điều chỉnh phân công, phân cấp tuần tra, kiểm soát các tuyến quốc lộ thuộc địa bàn tỉnh Cao Bằng. Đồng thời, trong các nội dung làm việc với các Đoàn công tác của Cục Cảnh sát giao thông, Bộ Công an, Công an tỉnh đã có những kiến nghị, đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập.

Đến nay, Công an tỉnh đã 02 lần tham gia ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 65 và Thông tư số 66/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác nghiệp vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông. Sau khi Bộ Công an ban hành Thông tư thay thế và có văn bản hướng dẫn thực hiện, Công an tỉnh sẽ ban hành Quyết định phân công, phân cấp lại cho phù hợp với yêu cầu công tác, tình hình thực tế của từng địa phương.

Trên đây là Báo cáo trả lời kiến nghị của cử tri trình tại Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh khóa XVII nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh trân trọng báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Công ty Điện lực Cao Bằng;
- Công ty TNHH MTV Thủy nông CB;
- Công ty TNHH MTV Cấp nước CB;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; CV NCTH;
- Lưu: VT, TH (TR).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Thảo